

**ABBANK**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**2019**

# MỤC LỤC

---

06-53 THÔNG TIN CHUNG

---

54 - 87 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

---

88-103 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

---

104-109 ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

---

110-127 BÁO CÁO TÀI CHÍNH



# TẦM NHÌN, SỨ MỆNH GIÁ TRỊ CỐT LÕI



## Tầm Nhìn

Trở thành một trong những Ngân hàng Thương mại Cổ phần hàng đầu Việt Nam, tập trung vào lĩnh vực bán lẻ.



## Sứ Mệnh

Cung cấp các giải pháp tài chính thân thiện, hiệu quả và phù hợp với nhu cầu của khách hàng.



## Giá Trị Cốt Lõi

- > Hướng đến kết quả
- > Trách nhiệm
- > Sáng tạo có giá trị gia tăng
- > Thân thiện – Đồng cảm
- > Tinh thần phục vụ

# THÔNG TIN CHUNG

## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH (ABBANK)

**VỐN ĐIỀU LỆ:**  
**5.713.113.550.000 ĐỒNG**

**ĐỊA CHỈ:** Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco  
Số 36 Hoàng Cầu | Phường Ô Chợ Dừa | Quận Đống Đa |  
Thành phố Hà Nội

**SỐ ĐIỆN THOẠI:** (84-24) 37 612 888

**WEBSITE:** [www.abbank.vn](http://www.abbank.vn)

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP SỐ:** 0301412222





# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

- › Từ một ngân hàng nông thôn, ABBANK được nâng cấp thành ngân hàng quy mô đô thị.
- › Từ vốn điều lệ **5 tỷ đồng** năm 2002, đến năm 2004 ABBANK đã nâng vốn điều lệ lên 70,04 tỷ đồng.

ABBANK tăng vốn điều lệ lên **1.131 tỷ đồng**.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK) được thành lập theo giấy phép số 535/GP-UB do UBND TP. HCM cấp vào ngày 13 tháng 5 năm 1993.

1993

2004

- › Sự gia nhập của các Cổ đông chiến lược trong nước: Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu tổng hợp Hà Nội (nay là Tập đoàn Geleximco – Công ty Cổ phần).
- › Vốn điều lệ của ABBANK đạt **165 tỷ đồng**.

2005

2006



- > ABBANK triển khai thành công phần mềm ngân hàng lõi (Core Banking), đưa vào hoạt động trên toàn hệ thống.
- > Ngân hàng **Malayan Banking Berhad (Maybank)** chính thức trở thành Cổ đông chiến lược nước ngoài của ABBANK với tỷ lệ sở hữu cổ phần là 15%.
- > ABBANK tăng vốn điều lệ lên **2.705 tỷ đồng**.

- > ABBANK phát hành thành công trái phiếu chuyển đổi với tổng mệnh giá 600 tỷ đồng cho **Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC)** và Ngân hàng Maybank. Maybank tiếp tục duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phần 20% tại ABBANK.
- > ABBANK tăng vốn điều lệ lên **3.831 tỷ đồng**.
- > Năm đầu tiên phát động và tổ chức **Tết An Bình**.

- > ABBANK tăng vốn lên **2.300 tỷ đồng**.
- > Tổng tài sản vượt ngưỡng **1 tỷ USD (hơn 16.000 tỷ đồng)** theo tỷ giá tại năm 2007)

2008

2010

2007

- > Vốn điều lệ của ABBANK tăng lên 2.850 tỷ đồng vào tháng 7/2009 và đạt **3.482 tỷ đồng** vào cuối năm 2009.
- > **Maybank** nâng tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% lên **20%** vào cuối năm 2009.

ABBANK tăng vốn điều lệ lên **4.200 tỷ đồng**.

2009

2011

- › Ngày 26/04/2013, ABBANK tăng vốn điều lệ lên **gần 4.800 tỷ đồng**. IFC chính thức trở thành Cổ đông lớn của ABBANK, sở hữu 10% vốn điều lệ. Maybank duy trì tỷ lệ sở hữu 20%, tiếp tục giữ vai trò Cổ đông chiến lược của ABBANK.
- › Ngày 28/05/2013, ABBANK tổ chức Lễ kỷ niệm **20 năm thành lập** Ngân hàng (13/05/1993 – 13/05/2013) tại Hà Nội.

- › Ngày 15/10/2015, ABBANK lần đầu được Moody's xếp hạng tín nhiệm trong nhóm tín nhiệm cao nhất hệ thống ngân hàng TMCP Việt Nam, tính trên 03 chỉ số quan trọng: Sức mạnh tài chính cơ sở (B3), tín nhiệm tiền gửi nội tệ và ngoại tệ (B2), tín nhiệm tổ chức phát hành nội tệ và ngoại tệ (B2). Đồng thời triển vọng của ABBANK được Moody's đánh giá là ổn định.
- › ABBANK là ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam triển khai dịch vụ thanh toán tiền điện trên hệ thống ATM/POS của ABBANK dành cho chủ sở hữu thẻ mang thương hiệu VISA.

2013

- › ABBANK công bố **Tâm nhìn, Sứ mệnh, Mục tiêu và các Sáng kiến chiến lược** giai đoạn 2014 - 2018.
- › Tháng 12/2014, ABBANK là một trong 4 Ngân hàng đầu tiên của Việt Nam triển khai dịch vụ Chuyển khoản liên quốc gia.

2015

- › ABBANK tăng vốn điều lệ lên **5.319 tỷ đồng**.
- › Tháng 05/2016, ABBANK nhận giải thưởng Ngân hàng phát triển bán lẻ tốt nhất Việt Nam năm 2016 do Global Banking and Finance Review bình chọn.
- › Moody's nâng xếp hạng tín nhiệm cho ABBANK. ABBANK tiếp tục nằm trong nhóm NHTMCP có xếp hạng tín nhiệm cao nhất.
- › Mạng lưới mở rộng từ 146 điểm giao dịch tăng lên **159 điểm giao dịch** trên 33 tỉnh/thành phố.

Mạng lưới ABBANK đạt hơn **140 điểm giao dịch** tại 29 tỉnh/thành phố trên toàn quốc

2012

2014

2016

- > Năm thứ 2 liên tiếp nhận giải thưởng Ngân hàng phát triển bán lẻ tốt nhất Việt Nam năm 2017 do Global Banking and Finance Review bình chọn. Đồng thời được Moody's nâng mức triển vọng đánh giá, tiếp tục nằm trong Top 5 Ngân hàng Thương mại Cổ phần tư doanh xếp hạng tín nhiệm cao nhất tại Việt Nam.
- > Mạng lưới ABBANK đạt **165 điểm giao dịch** trên 35 tỉnh/thành phố.
- > Lần đầu tiên nhận giải thưởng **Best SME Product Việt Nam 2017** do tạp chí International Finance Magazine (IFM) trao tặng.

2017

- > ABBANK kỷ niệm 25 năm thành lập (13/05/1993 – 13/05/2018).
- > Triển khai thành công Dự án "**Nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của ABBANK**".
- > Tiếp tục được Moody's đánh giá tích cực và nâng hạng ở các chỉ số: Xếp hạng Tín nhiệm cơ sở (BCA) của ABBANK được Moody's nâng từ b2 lên b1; Xếp hạng Rủi ro Đối tác nội – ngoại tệ dài hạn (CRR-Counterparty Risk Ratings) được nâng lên mức Ba; Xếp hạng Tiền gửi ngoại tệ, Tiền gửi nội tệ và Đối tác phát hành được nâng lên mức B1 – mức tích cực trong hệ thống Ngân hàng tại Việt Nam. Đồng thời, triển vọng của ABBANK tiếp tục được đánh giá là Ổn định.
- > Nhận giải thưởng Best SME Product Việt Nam 2018 năm thứ hai liên tiếp do tạp chí International Finance Magazine (IFM) trao tặng.
- > Nhận giải thưởng Ngân hàng phát triển Bán lẻ tốt nhất Việt Nam 2018 năm thứ 3 liên tiếp và giải thưởng Ngân hàng Dịch vụ khách hàng tốt nhất Việt Nam 2018 do Tạp chí Global Banking and Finance Review trao tặng.
- > Năm đầu tiên phát động và tổ chức ngày hội cộng đồng ABBANK Family Day.

2018

- > ABBANK tăng vốn điều lệ lên **5.713 tỷ đồng**.
- > Ngày 28/05/2019, ABBANK là 1 trong 7 Ngân hàng đầu tiên chuyển đổi thành công Thẻ Từ nội địa sang Thẻ Chip nội địa theo tiêu chuẩn VCCS của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- > Tết An Bình được tổ chức năm thứ 10 liên tiếp; ABBANK Family Day mang lại dấu ấn tốt trong cộng đồng;
- > Triển khai thành công Hệ thống tín toán tài sản có rủi ro (RWA) – Basel II.
- > Tiếp tục được Moody's duy trì đánh giá chung ở mức b1.

2019

# CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2019

## “Ngân hàng lưu giữ những trải nghiệm hạnh phúc”.

Năm 2019 là một năm quan trọng trong hoạt động phát triển thương hiệu của ABBANK với thông điệp “Ngân hàng lưu giữ những trải nghiệm hạnh phúc”.

Về mặt hoạt động - dịch vụ, ABBANK đã thực hiện nâng cao năng lực quản trị với các dự án Basel, dự án LOS (Loan Originating System – Hệ thống quản lý khoản vay); thực hiện số hóa hoạt động ngân hàng thông qua các dự án chiến lược như Xây dựng khung quản trị dữ liệu - Data governance, thành lập dự án Digital Banking với ứng dụng thanh toán bằng nhận diện gương mặt Wee@ABBANK nhằm nâng cao trải nghiệm dịch vụ cho khách hàng và đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt.

Về mặt phát triển thương hiệu, sau hơn 26 năm hoạt động, ABBANK đã chính thức thay đổi nhận diện thương hiệu và không gian giao dịch mới nhằm mang đến những trải nghiệm dịch vụ tiện ích hơn, thoải mái hơn cho khách hàng.



## 01/2019

Năm thứ 10 liên tiếp ABBANK tổ chức chương trình từ thiện kết hợp đêm nhạc đón xuân Tết An Bình. Với chủ đề **"Cặp lá yêu thương - Tết An Bình: Ươm mầm hạnh phúc"**, chương trình là sự hội ngộ giữa hành trình 10 năm mang Tết đến muôn nơi của Tết An Bình và hành trình 3 năm chấp cánh cho những ước mơ con chữ của Cặp lá yêu thương, từ đó, làm nên một mùa xuân ý nghĩa, ngập tràn hy vọng cho những em nhỏ "lá chưa lành".



## 04/2019

ABBANK tổ chức thành công **Đại hội đồng Cổ đông năm 2019**. Đại hội đã thông qua các chỉ tiêu kinh doanh và chủ trương chuyển trụ sở chính của ABBANK từ Tp.Hồ Chí Minh ra Hà Nội.



Bên cạnh chương trình Tết An Bình, năm 2019, ABBANK tiếp tục giữ vai trò Đại lá lành, đồng hành cùng chương trình Cặp lá yêu thương do Trung tâm tin tức VTV24 – ĐTH Việt Nam thực hiện.

## 22/05/2019

ABBANK tổ chức chương trình Ngày Đọc Sách dành cho các em học sinh trường tiểu học Nam Thiên (Đà Lạt) và trao tặng dự án Thư viện thân thiện tại 14 trường tiểu học công lập với 51.000 cuốn sách (tổng giá trị 1,3 tỷ đồng) dành cho hơn 10.000 em học sinh tiểu học tỉnh Lâm Đồng.



## 05/2019

ABBANK kỷ niệm 26 năm thành lập Ngân hàng (13/05/1993 – 13/05/2019).



## 28/05/2019

ABBANK ra mắt thẻ Chip nội địa ABBANK YOUcard contactless, là một trong 7 ngân hàng đầu tiên áp dụng chuyển đổi thành công thẻ Từ sang thẻ Chip EMV theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

## 09/2019

Tổ chức thành công sự kiện ABBANK Family Day lần thứ 2 tại Quảng trường Đông Kinh Nghĩa Thục - Hà Nội với chủ đề "Lời nhắn gửi của Thanh xuân". Sự kiện thu hút hơn 10 ngàn lượt khách tham dự và tạo ra sân chơi giải trí bổ ích cũng như khuyến khích những giá trị về gia đình, về thái độ sống tích cực và những trải nghiệm đầy màu sắc của người trẻ.

Đồng thời tại sự kiện, ABBANK giới thiệu tới người tiêu dùng ứng dụng thanh toán bằng công nghệ nhận diện gương mặt (facepay) lần đầu tiên xuất hiện tại Việt Nam với tên gọi Wee@ABBANK, mang đến trải nghiệm giao dịch siêu tốc, an toàn và cá nhân hóa dành cho khách hàng.

## 10/07/2019

ABBANK phát hành hơn 39 triệu cổ phiếu nhằm chia cổ tức năm 2017 cho Cổ đông. Vốn điều lệ của ABBANK theo đó cũng tăng 393.617.260.000 đồng và đạt mức 5.713.113.550.000 đồng.



## 16/08/2019

ABBANK và Sở Giáo dục & Đào tạo Thành phố Hải Phòng ký kết hợp tác triển khai Dự án thư viện thân thiện gồm tổng số 53.135 quyển sách cùng các vật phẩm giáo dục dành tặng cho 10.627 em học sinh tại 10 trường học tiểu học công lập của Hải Phòng với tổng ngân sách hơn 1,6 tỷ đồng.





## 20/11/2019

ABBANK phối hợp cùng Báo Dân trí tổ chức Lễ Cắt băng Khánh thành Công trình Phòng học Khuyến học và Dân trí do ABBANK tài trợ xây dựng tại Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Công trình gồm 4 phòng học và 1 bếp ăn mới với tổng giá trị xây dựng là 500 triệu đồng.



## 10/2019

ABBANK ban hành và bắt đầu áp dụng bộ nhận diện thương hiệu mới lần lượt trên hệ thống biển hiệu và mặt tiền các điểm giao dịch.

Tháng 12/2019, ABBANK chính thức đưa vào vận hành Hệ thống tính toán tài sản có rủi ro (RWA) theo thông tư 41/2016/TT-NHNN, đánh dấu bước đi mang tính chiến lược giúp ABBANK nâng cao hiệu quả lợi nhuận và năng lực quản trị rủi ro của Ngân hàng, đồng thời tạo nền tảng quan trọng cho toàn bộ quá trình phát triển hoạt động kinh doanh và thúc đẩy lộ trình triển khai Basel II của ABBANK.

Cũng trong tháng 12/2019, ABBANK bắt đầu triển khai dự án cải tạo website theo hướng gia tăng trải nghiệm người dùng và tăng cường các công cụ hỗ trợ khách hàng tìm hiểu về sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng; cùng với đó, ra mắt ứng dụng ABBANK mobile phiên bản mới được tăng cường bảo mật và tích hợp tính năng xác thực bằng nhận diện khuôn mặt FaceID cùng nhiều tiện ích hiện đại khác.

Cuối tháng 12/2019, ABBANK triển khai ký kết hợp tác cùng dự án "Liter of Light – Một lít ánh sáng" với mục tiêu đem ánh sáng đèn đường về với 6 thôn nghèo của tỉnh Bình Phước vào dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020. Với những nỗ lực trong công tác chia sẻ trách nhiệm cùng xã hội, Tạp chí Kinh tế Sài Gòn đã trao tặng ABBANK bằng chứng nhận "Doanh nghiệp vì cộng đồng" năm 2019, vinh danh hành trình thực hiện các chương trình thiện nguyện của ABBANK trong thời gian qua.

## 12/2019

# NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

ABBANK THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA LOẠI HÌNH NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VÀ CỦA NHNN, GỒM CÁC HOẠT ĐỘNG SAU ĐÂY:



Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;



Cấp tín dụng dưới các hình thức cho vay; chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; bảo lãnh ngân hàng; phát hành thẻ tín dụng; bao thanh toán trong nước;



Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;



Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia;



Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: Cung ứng phương tiện thanh toán; thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;



Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;



Mở tài khoản tại NHNN và tại tổ chức tín dụng chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác;



Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư;

- › Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ;
- › Mua bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp;
- › Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của NHNN;
- › Vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của NHNN;
- › Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN;
- › Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN;
- › Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN;
- › Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do NHNN quy định;
- › Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ;
- › Dịch vụ môi giới tiền tệ;
- › Lưu ký chứng khoán;
- › Ví điện tử;
- › Mua nợ.

Tính đến cuối năm 2019, hệ thống mạng lưới ABBANK đạt 165 điểm giao dịch (35 chi nhánh và 130 phòng giao dịch) trên 35 tỉnh/thành phố

Phân bố 165 điểm giao dịch tại 8 khu vực địa lý

# 165



46



Điểm giao dịch  
Đồng bằng Sông Hồng

08



Điểm giao dịch  
Tây Bắc

09



Điểm giao dịch  
Đông Bắc

06



Điểm giao dịch  
Bắc Trung Bộ

18



Điểm giao dịch  
Nam Trung Bộ

04



Điểm giao dịch  
Tây Nguyên

59



Điểm giao dịch  
Đông Nam Bộ

15



Điểm giao dịch  
Đồng bằng Sông Cửu Long

## PHÂN BỐ 35 CHI NHÁNH THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ

### Đồng bằng Sông Hồng 06

Hà Nội, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Hải Phòng, Hưng Yên, Thái Bình

### Tây Bắc 02

Sơn La, Điện Biên

### Đông Bắc 03

Thái Nguyên, Lạng Sơn, Quảng Ninh

### Bắc Trung Bộ 03

Nghệ An, Thanh Hóa, Huế

### Nam Trung Bộ 04

Đà Nẵng, Khánh Hòa, Quảng Nam, Bình Thuận

### Tây Nguyên 01

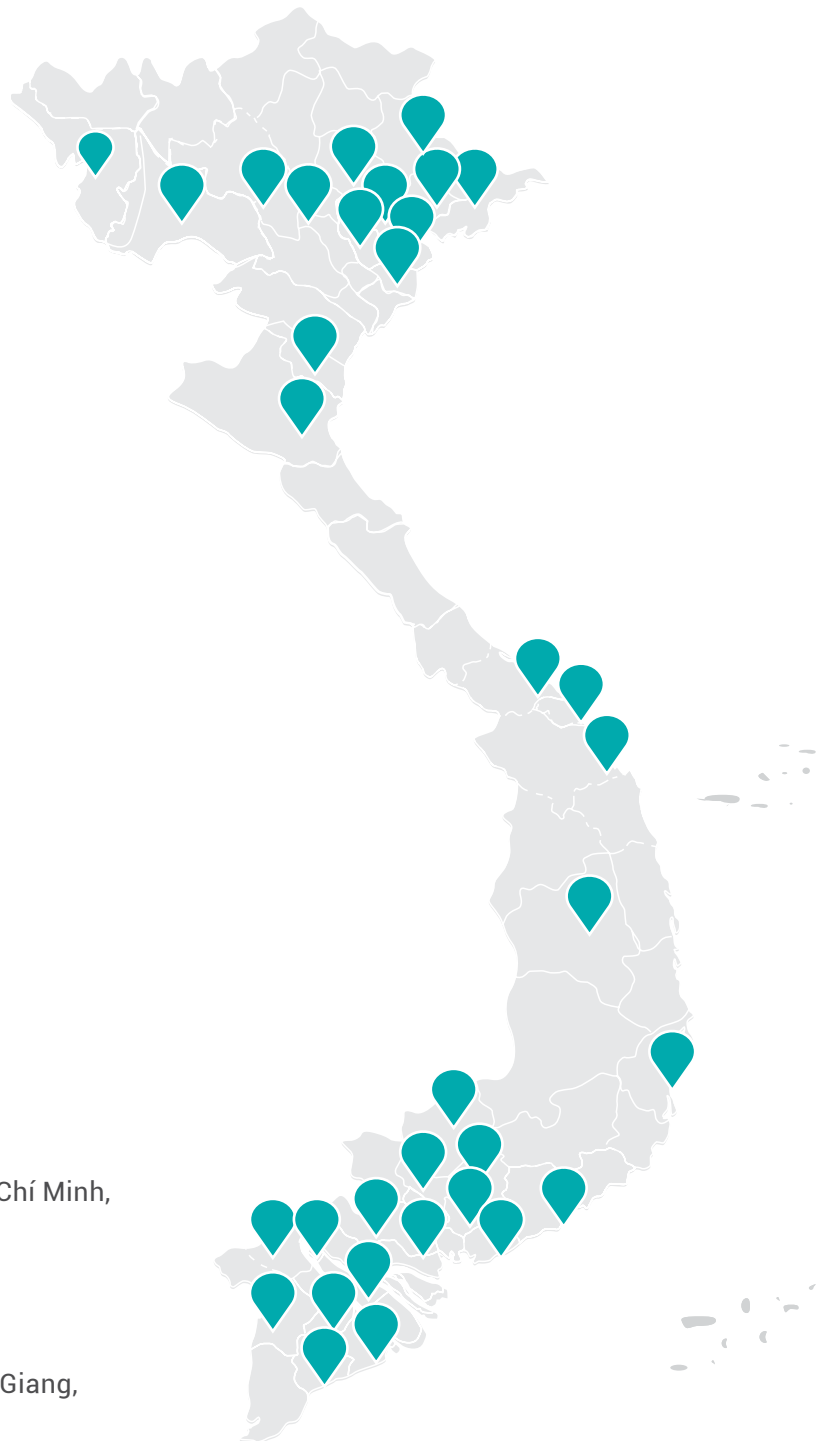
Gia Lai

### Đông Nam Bộ 07

Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Tây Ninh, Sài Gòn

### Đồng bằng Sông Cửu Long 09

Long An, Tiền Giang, Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Cần Thơ, Sóc Trăng, Bạc Liêu



Trong năm 2019, ABBANK không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động và nâng cấp cơ sở vật chất tại các điểm giao dịch để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng. Đặc biệt, ABBANK đã hoàn thành thủ tục xin chuyển trụ sở chính từ Tp. Hồ Chí Minh ra Hà Nội và đã được văn bản chấp thuận của NHNN Việt Nam.

Với mục tiêu chiến lược trở thành một trong những Ngân hàng TMCP hàng đầu tại Việt Nam, tập trung vào lĩnh vực bán lẻ, song song với việc tiếp tục tập trung phát triển và khai thác mạng lưới các đơn vị kinh doanh hiện hữu, ABBANK sẽ tiếp tục mở rộng mạng lưới đến các địa bàn trọng yếu, đặc biệt là các tỉnh/thành phố tại khu vực Tây Bắc có tốc độ tăng trưởng tốt cũng như được đánh giá cao về môi trường kinh doanh, đầu tư.



# CƠ CẤU QUẢN TRỊ VÀ TỔ CHỨC

## MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Theo Điều lệ của Ngân hàng TMCP An Bình và quy định của Pháp luật, ABBANK có cơ cấu tổ chức quản lý theo mô hình công ty cổ phần, cụ thể như sau:















## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ)

- › ĐHĐCĐ gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của ABBANK. ĐHĐCĐ có các nhiệm vụ, quyền hạn quan trọng như: Thông qua định hướng phát triển Ngân hàng; Thông qua Điều lệ của Ngân hàng; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát; Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; Phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác; Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ; Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc phá sản.
  - › ĐHĐCĐ thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.
  - › Quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự họp chấp thuận, trừ các trường hợp cần tỉ lệ 65% khi thông qua các quyết định như: Thay đổi mức vốn điều lệ; Sửa đổi Điều lệ; Đầu tư, mua, bán tài sản có giá trị từ 20% vốn điều lệ; Tổ chức lại, chấm dứt hoạt động Ngân hàng. Quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông, và được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 71% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông chấp thuận.
- › **Thông tin chi tiết:**
- ĐHĐCĐ họp thường niên trong thời hạn 4 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 đã được tổ chức ngày 25/04/2019, tại TP. Hồ Chí Minh.
  - Các Cổ đông được quyền tham dự ĐHĐCĐ theo quy định tại mục VI Điều 32 của Điều lệ Ngân hàng.
  - Các Cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ đã được thông báo qua thư tín, trên website và báo chí toàn quốc theo đúng quy định về thủ tục tổ chức Đại hội.
  - Thủ tục công bố chương trình nghị sự của Đại hội đến các Cổ đông và cách thức các cổ đông có thể có được các tài liệu liên quan đến Đại hội được quy định trong Điều lệ Ngân hàng và công bố trên website ABBANK tại địa chỉ [www.abbank.vn](http://www.abbank.vn).
  - Chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ thường niên, phiếu biểu quyết và kết quả biểu quyết, biên bản Đại hội được công bố trên website của Ngân hàng tại địa chỉ: [www.abbank.vn](http://www.abbank.vn). Ngoài ra, các tài liệu liên quan của Đại hội còn được gửi kèm với chương trình Đại hội (hoặc cung cấp cho những người có quyền tham dự ĐHĐCĐ).

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

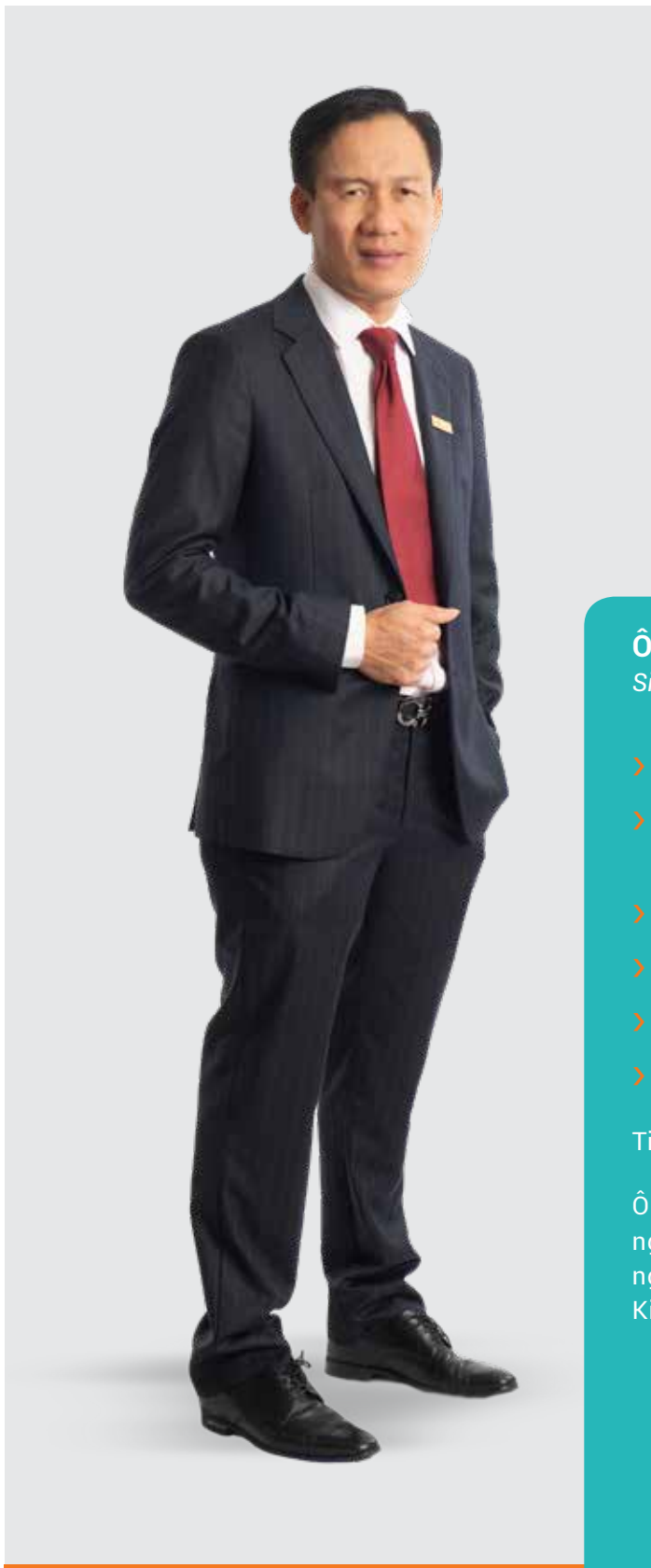
- › **Vai trò của HĐQT:** HĐQT là cơ quan quản trị có toàn quyền nhân danh ABBANK để quyết định, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Ngân hàng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- › **Thành phần của HĐQT:** HĐQT của ABBANK nhiệm kỳ 2018 – 2022 đã được ĐHĐCĐ bầu kể từ ngày 25/4/2018, hiện gồm 06 thành viên. Toàn bộ thành viên HĐQT là thành viên không điều hành, trong đó có 2 thành viên độc lập.

## Danh sách HĐQT

TÊN VÀ CHỨC VỤ	ĐIỀU HÀNH	KHÔNG ĐIỀU HÀNH	ĐỘC LẬP	THÀNH VIÊN HĐQT KỂ TỪ	GHI CHÚ
Chủ tịch: Ông Đào Mạnh Kháng		x		27/5/2011	
Phó Chủ tịch: Ông Vũ Văn Tiền		x		10/6/2003	
Thành viên: Bà Iris Fang		x		28/4/2016	
Thành viên: Ông Lưu Văn Sáu		x		25/4/2018	
Thành viên: Ông Nguyễn Danh Lương		x	x	25/4/2018	
Thành viên: Ông Soon Su Long		x	x	25/4/2018	

Thành viên HĐQT không điều hành (sau đây gọi là thành viên không điều hành) là thành viên HĐQT không phải là Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty (căn cứ Điều 2 Nghị định số 71/2017/NĐ – CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ về Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng).

# GIỚI THIỆU VỀ CÁC THÀNH VIÊN CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2018 – 2022



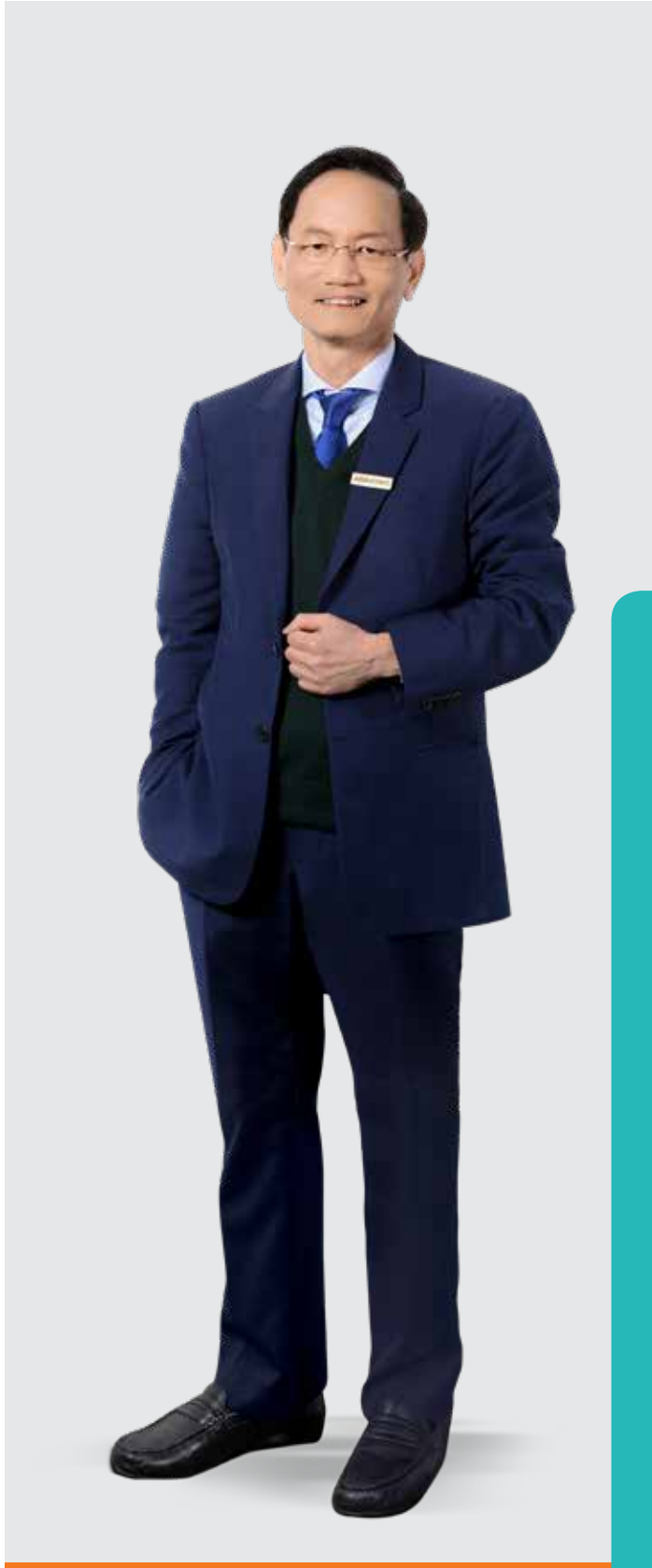
## **ÔNG ĐÀO MẠNH KHÁNG**

*Sinh năm 1969*

- › Chủ tịch HĐQT
- › Chủ tịch Ban Chỉ đạo Dự án thực hiện các sáng kiến chiến lược của ABBANK
- › Chủ nhiệm Ủy ban Chiến lược ABBANK
- › Thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro
- › Thành viên Ủy ban Nhân sự ABBANK
- › Chủ tịch Ủy ban Xử lý nợ

Tiến sĩ Kinh tế - Đại học Thương Mại.

Ông Đào Mạnh Kháng đã có 26 năm kinh nghiệm công tác trong ngành tài chính ngân hàng và có 14 năm làm việc tại Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị ABBANK.



## **ÔNG VŨ VĂN TIỀN**

*Sinh năm 1959*

- Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên thường trực
- Chủ nhiệm Ủy ban Nhân sự ABBANK
- Thành viên Ủy ban Chiến lược ABBANK

Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc dân.

Ông Vũ Văn Tiên là một trong những doanh nhân thành công và có uy tín tại Việt Nam. Ông đã được Nhà nước và Chính phủ tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương và Bằng khen cho các đóng góp vào sự phát triển kinh tế của đất nước như: Huân chương Lao động hạng III; Huy chương Vì thể hệ trẻ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của UBND Thành phố Hà Nội; Giải thưởng Sao đỏ; Công dân Thủ đô ưu tú năm 2015. Ông liên tục tham gia quản trị ABBANK ở các chức danh cao nhất trong HĐQT kể từ năm 2003 đến nay.



### **BÀ IRIS FANG**

*Sinh năm 1952*

- > Thành viên HĐQT
- > Thành viên Ủy ban Chiến lược ABBANK

Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh - Đại học Georgia, Hoa Kỳ.

Bà có 43 năm kinh nghiệm làm việc tại các định chế tài chính quốc tế ở Hoa Kỳ và Châu Á: American Express, Bank of America, Chase Bank, Standard Chartered Bank; và đã từng là Thành viên HĐQT của Công ty Quản lý Quỹ Việt Nam Holding. Ngoài việc đã từng tham gia đào tạo tại Viện Đào tạo Ngân hàng Việt Nam và là giảng viên thỉnh giảng của Đại học RMIT Việt Nam, bà còn là chuyên gia tư vấn cho các dự án của IFC và SECO. Bà được bầu làm Thành viên HĐQT ABBANK từ năm 2016 đến nay.



### **ÔNG SOON SU LONG**

*Sinh năm 1968*

- > Thành viên HĐQT
- > Thành viên Ủy ban Chiến lược ABBANK

Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế và Khoa học chính trị Luân Đôn.

Thành viên Viện Kế toán Anh Quốc và xứ Wales.

Ông đã làm việc tại Việt Nam từ năm 2012 ở vị trí Tổng Giám đốc điều hành Maybank Việt Nam và được bầu làm Thành viên HĐQT ABBANK từ năm 2018 đến nay.





### **ÔNG NGUYỄN DANH LƯƠNG**

*Sinh năm 1957*

- > Thành viên độc lập của HĐQT
- > Chủ nhiệm Ủy ban Quản lý rủi ro ABBANK
- > Thành viên Ủy ban Chiến lược ABBANK

Tiến sĩ Kinh tế ngành Tài chính – Ngân hàng,  
Học viện Ngân hàng.

Ông có 32 năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực kế toán, tài chính, quản lý kinh doanh. Ông đã từng giữ các vị trí chủ chốt tại Vietcombank như: Phó Giám đốc Sở Giao dịch, Giám đốc Sở Giao dịch, Phó Tổng Giám đốc, Ủy viên HĐQT Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.



### **ÔNG LƯU VĂN SÁU**

*Sinh năm 1955*

- > Thành viên độc lập của HĐQT
- > Thành viên Ủy ban Chiến lược ABBANK

Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng – Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.

Ông là chuyên viên cao cấp bậc 5/6 về quản lý kinh tế, có học vị đa dạng với 35 năm kinh nghiệm chuyên sâu trong lĩnh vực tín dụng, ngoại hối, phân tích kinh tế, nghiên cứu và quản lý kinh tế. Ông đã từng giữ các vị trí quan trọng như Vụ Phó Vụ Nghiên cứu Kinh tế - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Vụ Phó Hàm Vụ Trưởng – Vụ Kinh tế Tổng hợp – Văn phòng Chính phủ. Ông đã được Nhà nước và Chính phủ trao tặng nhiều Huân, Huy chương và Bằng khen như: 01 Huân chương lao động hạng III năm 2010; 02 Huân chương lao động hạng II năm 2015; Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ các năm 2002, 2003, 2006, 2010; Bằng khen của Chủ tịch nước năm 2012; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính năm 2010; Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Quốc phòng năm 2011; Huy hiệu vì sự nghiệp ngành Ngân hàng.

# CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Trong năm 2019, HĐQT đã họp 03 lần. Ngoài ra, HĐQT đã xem xét và biểu quyết bằng văn bản nhiều vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT trong thời gian giữa các cuộc họp.

Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên HĐQT như sau:

TÊN VÀ CHỨC VỤ	CÁC CUỘC HỌP ĐÃ THAM DỰ	CÁC CUỘC HỌP KHÔNG THAM DỰ	CÁC CUỘC HỌP ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM DỰ
Chủ tịch: Ông Đào Mạnh Kháng	3	0	3
Phó Chủ tịch: Ông Vũ Văn Tiền	3	0	3
Thành viên: Bà Iris Fang	3	0	3
Thành viên: Ông Lưu Văn Sáu	3	0	3
Thành viên: Ông Nguyễn Danh Lương	3	0	3
Thành viên: Ông Soon Su Long	2	1*	3

\* Vắng mặt có lý do và đã thông báo trước

Tình hình biểu quyết bằng văn bản của thành viên HĐQT

TÊN VÀ CHỨC VỤ	SỐ LƯỢNG VĂN BẢN LẤY Ý KIẾN THÀNH VIÊN	KHÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT	CÓ THAM GIA BIỂU QUYẾT
Chủ tịch: Ông Đào Mạnh Kháng	67	0	67
Phó Chủ tịch: Ông Vũ Văn Tiền	66	0	66
Thành viên: Bà Iris Fang	68	23	45
Thành viên: Ông Lưu Văn Sáu	68	0	68
Thành viên: Ông Nguyễn Danh Lương	68	0	68
Thành viên: Ông Soon Su Long	68	24	44

# ĐÁNH GIÁ HĐQT

Các thành viên HĐQT thực hiện việc đánh giá và tự đánh giá theo Quy chế về cơ cấu tổ chức và hoạt động của HĐQT ABBANK và quy định của pháp luật.

## CÁC ỦY BAN TRỰC THUỘC HĐQT

### > ỦY BAN CHIẾN LƯỢC:

- Được thành lập nhằm tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong công tác xây dựng, theo dõi và giám sát thực hiện chiến lược phát triển của ABBANK.

### > ỦY BAN QUẢN LÝ RỦI RO (RMC):

- Được thành lập nhằm mục tiêu giúp HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong việc quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Ngân hàng (trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông).

### > ỦY BAN NHÂN SỰ (HRC):

- Được thành lập nhằm mục tiêu giúp HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong việc quyết định chính sách quản trị và cơ cấu nhân sự của Ngân hàng (trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông).

### > ỦY BAN XỬ LÝ RỦI RO:

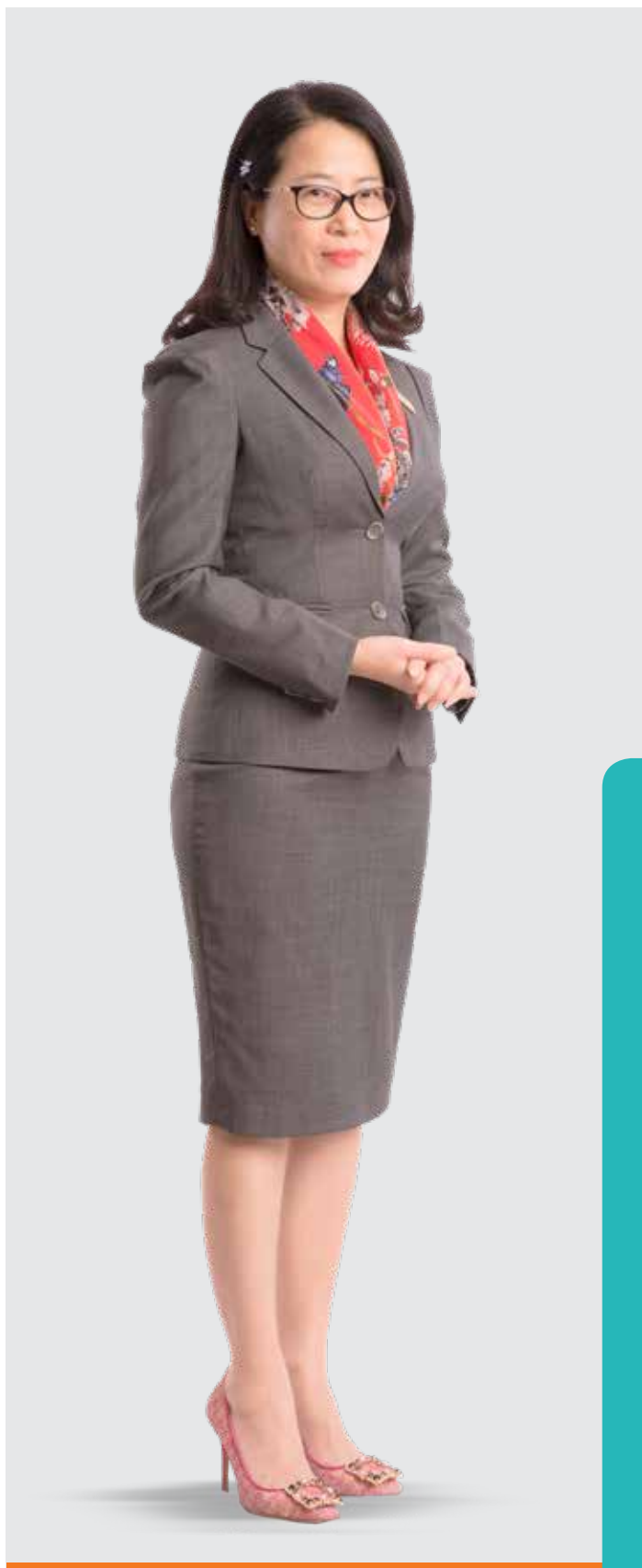
- Được thành lập với chức năng chính là tham mưu và quyết định trong việc thực hiện chính sách dự phòng rủi ro tín dụng theo quy định của pháp luật và quy định của ABBANK.

### > ỦY BAN XỬ LÝ NỢ:

- Được thành lập với chức năng chính là tham mưu, giúp HĐQT trong công tác xử lý nợ.



# BAN KIỂM SOÁT



## **BÀ NGUYỄN THỊ HẠNH TÂM**

*Sinh năm 1972*

### **> Trưởng Ban Kiểm soát**

Cử nhân Tài chính Tín dụng.  
Cử nhân Kế toán.  
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.  
Chứng chỉ Kế toán trưởng.

Bà đã có 27 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán thuộc ngành Tài chính ngân hàng. Bà từng đảm nhiệm vị trí Trưởng phòng Kế toán tài chính, Công ty Cho thuê tài chính Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam; Trưởng ban Tài chính Kế toán – Ngân hàng TMCP Bảo Việt. Bà là Trưởng Ban Kiểm soát ABBANK liên tục từ năm 2010 đến nay.



### **BÀ PHẠM THỊ HẰNG**

*Sinh năm 1971*

› Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách

Cử nhân Tài chính Tín dụng.  
Cử nhân Luật.  
Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng.

Bà đã có 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Thanh tra giám sát Ngân hàng Nhà nước, kiểm toán nội bộ của các Ngân hàng và Công ty Tài chính. Bà tham gia Ban Kiểm soát ABBANK từ năm 2016.



### **BÀ NGUYỄN THỊ THANH THÁI**

*Sinh năm 1963*

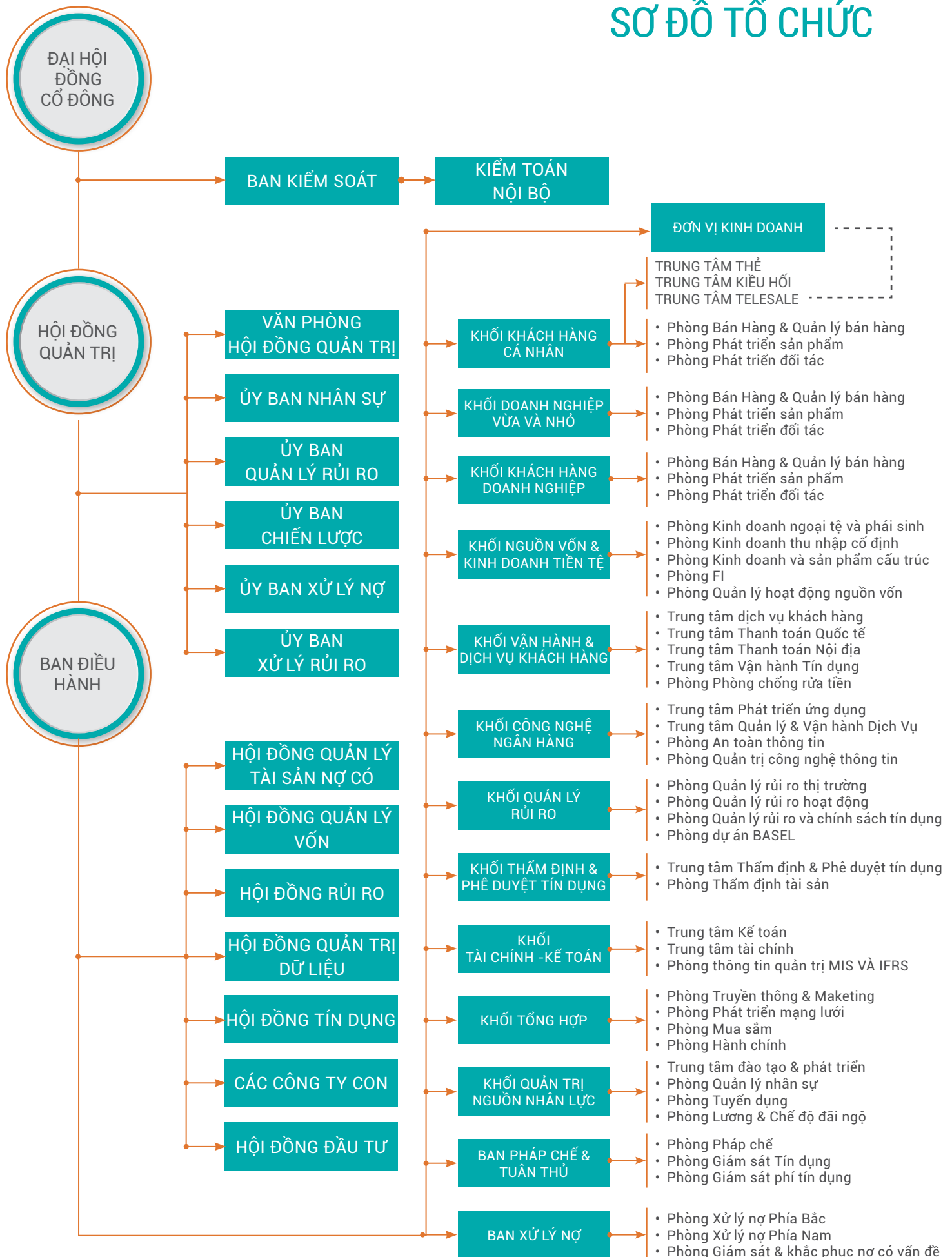
› Thành viên Ban Kiểm soát bán chuyên trách

Cử nhân Tài chính – Tín dụng.

Bà có 34 năm kinh nghiệm trong mảng Tài chính – Ngân hàng, nắm giữ các vị trí quan trọng tại các mảng kinh doanh, thẩm định tín dụng và quản lý đơn vị kinh doanh tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank). Bà được bầu vào Ban Kiểm soát ABBANK nhiệm kỳ 2018 – 2022 kể từ ngày 25/4/2018.



# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



# CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

## CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ NỢ VÀ KHAI THÁC TÀI SẢN NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH (ABBA)

---

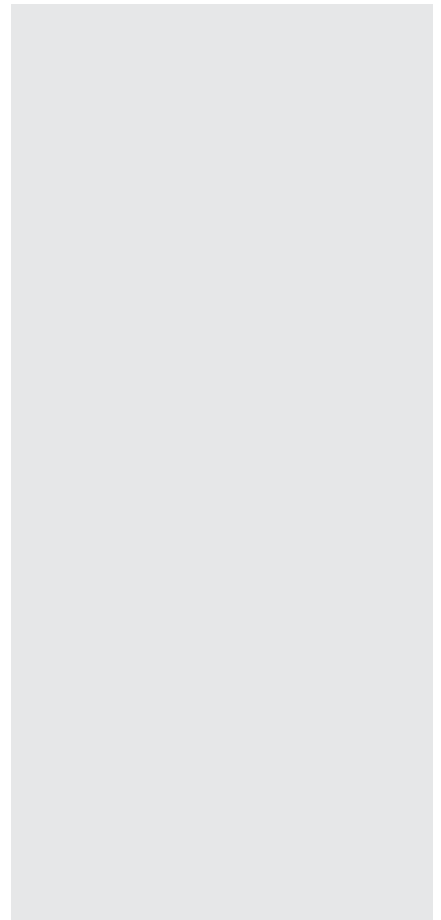
- › Mối quan hệ với ABBANK: Công ty con.
- › Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội.
- › Lĩnh vực kinh doanh chính: Bán tài sản đảm bảo nợ vay; Cơ cấu nợ tồn đọng; Xử lý tài sản đảm bảo: Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp để bán, cho thuê, khai thác kinh doanh...; Thực hiện mua bán Nợ tồn đọng của tổ chức tín dụng và các công ty quản lý nợ và khai thác tài sản; Kinh doanh bất động sản; Kinh doanh khách sạn; Cho thuê máy móc thiết bị; Cho thuê xe có động cơ; Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình; Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính: Các dịch vụ ủy thác và giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng; Trung gian dàn xếp mua bán nợ; Dịch vụ kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.
- › Vốn điều lệ thực góp (triệu đồng): 260.000
- › Tỷ lệ sở hữu của ABBANK: 100%

## CÔNG TY TNHH MTV DỊCH VỤ BẢO VỆ ABBA (ABBAS)

---

- › Mối quan hệ với ABBANK: Công ty con của ABBANK được đầu tư gián tiếp qua ABBA.
- › Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội.
- › Lĩnh vực kinh doanh chính: Hoạt động bảo vệ cá nhân - Kinh doanh dịch vụ bảo vệ.
- › Vốn điều lệ thực góp (triệu đồng): 2.000
- › Tỷ lệ sở hữu của ABBANK: 100%





# ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Mục tiêu tăng trưởng ổn định, bền vững, chú trọng kinh doanh bán lẻ bao gồm khách hàng cá nhân và khách hàng SMEs là định hướng phát triển dài hạn của ABBANK. Để triển khai mục tiêu này, ABBANK tập trung đầu tư cho nguồn nhân lực, công nghệ, sản phẩm phục vụ khách hàng, xây dựng các biện pháp và phòng tuyến kiểm soát rủi ro hiệu quả cùng với ý thức đổi mới nâng cao cả về chất lượng, dịch vụ, hạ tầng cơ sở hiện đại... Mọi hoạt động của ABBANK nhằm cung cấp sản phẩm, dịch vụ, phục vụ khách hàng tốt nhất, đảm bảo lợi ích và quyền lợi của cổ đông, khách hàng, xã hội và cán bộ nhân viên của ABBANK.

ABBANK tiếp tục thực hiện các công tác sau chuyển đổi để nâng cao hiệu quả kinh doanh do HĐQT trực tiếp chỉ đạo triển khai thông qua dự án trọng điểm "Nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của ABBANK"



Chuyên môn hóa và nâng cao năng lực bán hàng của các Đơn vị kinh doanh.



Quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro toàn diện và quản trị chất lượng.



Khai thác và tối ưu mọi nguồn lực, đặc biệt là nguồn nhân lực có chất lượng của Ngân hàng.

Công tác kiểm tra, rà soát, điều chỉnh trong và sau quá trình chuyển đổi mô hình kinh doanh tại các ĐVKD của Ngân hàng luôn được thực hiện đầy đủ, phục vụ cho mục tiêu tiên quyết là hoạt động bền vững, hiệu quả.

“Nâng cao hiệu  
quả tổ chức và  
hoạt động của  
ABBANK”

”



Năm 2019, các Dự án chiến lược của ABBANK phục vụ cho hoạt động kinh doanh được triển khai quyết liệt, có sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và BĐH. Hệ thống công nghệ được đầu tư bài bản, kế hoạch phát triển kinh doanh mạnh mẽ với sự hỗ trợ của công nghệ số, mang lại nhiều trải nghiệm cho khách hàng và chứng minh được hiệu quả khi số lượng khách hàng của ABBANK vượt mốc 1 triệu khách hàng. Quá trình chuyển đổi mô hình hoạt động kèm theo công cụ kinh doanh hiện đại đã tạo nhiều thuận lợi để tăng trưởng và bứt phá kinh doanh cho các năm tiếp theo, chuẩn bị cho việc tăng vốn và niêm yết cổ phiếu ABBANK trên thị trường chứng khoán.

Thực hiện chiến lược phát triển bán lẻ của ABBANK với trọng tâm là khách hàng Cá nhân và SMEs, trong khuôn khổ hợp tác với các cổ đông nước ngoài, ABBANK phối hợp với IFC đã và đang triển khai

một số dự án hợp tác kỹ thuật như “Nâng cao năng lực cạnh tranh phân khúc SMEs”, “Dự án phát triển tín dụng nông nghiệp thông minh”, hợp tác triển khai gói tài trợ vốn trung - dài hạn trị giá 150 triệu USD, trong đó, IFC và ABBANK thỏa thuận dành 30% để tài trợ cho phân khúc phụ nữ - gọi tắt là Women Segment. IFC cũng cam kết hỗ trợ kỹ thuật cho ABBANK trong các vấn đề về nghiên cứu thị trường, thiết kế sản phẩm, marketing, phát triển giá trị chào bán đối với dự án Women Segment; hỗ trợ chuyển giao các kinh nghiệm và hỗ trợ quan hệ để tổ chức Hội thảo, kết nối với các hiệp hội, đối tác liên quan tới Women Segment.

IFC và ABBANK cũng tiếp tục phối hợp tổ chức các cuộc Hội thảo về Công nghệ thông tin, xây dựng nền tảng công nghệ hiện đại, phục vụ cho kinh doanh và quản trị Ngân hàng.

Trong năm 2019, Chủ tịch HĐQT cũng đã thành lập Ban chỉ đạo triển khai Dự án Chiến lược Khung Quản trị dữ liệu – Data Governance. Đây là Dự án rất quan trọng nhằm đưa ra một khung chính sách để quản trị dữ liệu – nguồn tài sản quý của Ngân hàng, cơ sở để kết nối toàn diện với các dự án ứng dụng công nghệ đã và sẽ triển khai của Ngân hàng như: Giải pháp quản lý khoản vay (LOS), Hệ thống thông tin quản trị và công cụ phân tích thông minh (BI/MIS). Hệ thống quản lý quan hệ khách hàng (CRM), Hệ thống quản lý tài sản nợ - tài sản có (ALM), Tính toán tài sản có rủi ro (RWA), Chính sách đánh giá mức độ đủ vốn (ICAAP)... Các dự án đi vào hoạt động đã mang lại hiệu quả thiết thực đến ABBANK, góp phần hoàn thiện một ABBANK hoạt động hiệu quả, chuyên nghiệp và hiện đại.

Bên cạnh đó, ABBANK đã thuê chuyên gia cao cấp về Quản lý Rủi ro, Quản trị Doanh nghiệp tham gia triển khai khung Quản lý Rủi ro theo chuẩn Basel II để phù hợp với quy định của NHNN. Dự án đang được triển khai và sẽ hoàn thiện theo yêu cầu của NHNN với lộ trình thực hiện đến 2020.

Đặc biệt, hình ảnh của ABBANK tiếp tục được định vị gắn với gia đình, chú trọng đến trải nghiệm dịch vụ của khách hàng thông qua việc điều chỉnh nhận diện thương hiệu mới với tính ứng dụng cao, hiện đại và thân thiện; ứng dụng công nghệ vào sản phẩm dịch vụ nhằm tiết kiệm thời gian, mang đến nhiều giá trị gia tăng cho khách hàng.

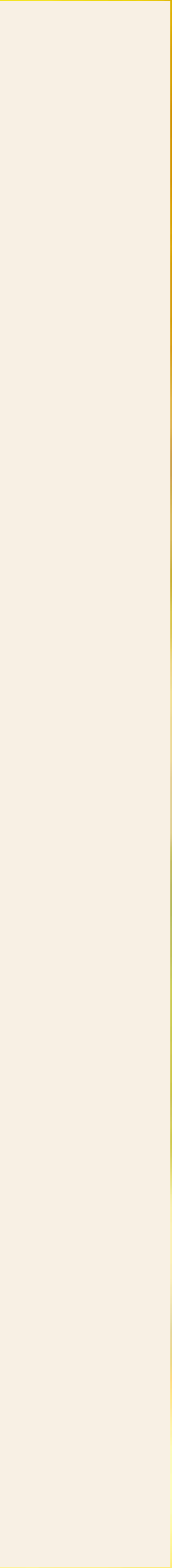
Cùng với đó, việc đầu tư và dành nhiều tâm huyết cho các hoạt động thiện nguyện về giáo dục, con người, xây dựng cơ sở vật chất nông thôn mới phủ rộng khắp các tỉnh thành Bắc - Trung - Nam cũng góp phần tăng độ nhận diện và củng cố uy tín thương hiệu ABBANK là một ngân hàng hiện đại, thân thiện, có trách nhiệm với cộng đồng.



# QUẢN TRỊ RỦI RO

## **Tập trung nhiều giải pháp nhằm quản trị rủi ro trong kỷ nguyên công nghệ 4.0**

Trong năm 2019, hệ thống chính sách về quản lý rủi ro của ABBANK tiếp tục được kiện toàn, hiệu quả vận hành của 3 tuyến phòng thủ rủi ro theo đó được củng cố và đảm bảo các rủi ro trọng yếu của Ngân hàng luôn được kiểm soát một cách toàn diện, tuân thủ đúng khẩu vị rủi ro do HĐQT ban hành. Bên cạnh đó, trước sự gia tăng của rủi ro công nghệ thông tin trong giai đoạn chuyển tiếp sang kỷ nguyên công nghệ 4.0, ABBANK đã và đang triển khai nhiều giải pháp để tăng cường kiểm soát, chủ động phòng chống thất thoát và mã hóa dữ liệu, bảo vệ dữ liệu nội bộ và thông tin của khách hàng.



## QUẢN LÝ RỦI RO TÍN DỤNG

Trong năm 2019, ABBANK đã rà soát, chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện các chính sách, quy định nội bộ nhằm đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về hệ thống kiểm soát nội bộ theo quy định của NHNN tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN (Thông tư 13) và các quy định pháp luật, các định hướng tín dụng 2020 của Ngân hàng. ABBANK cũng đã ban hành Khẩu vị rủi ro, Định hướng phát triển tín dụng, Hạn mức rủi ro tín dụng năm 2019 để định hướng cho hoạt động kinh doanh trong năm của Ngân hàng.

Công tác quản lý rủi ro tín dụng tại ABBANK liên tục được cải tiến và hoàn thiện với các dự án quan trọng để phù hợp với chiến lược quản lý rủi ro và từng bước tiệm cận chuẩn mực quốc tế. Tổ chức lại mô hình phê duyệt tín dụng tập trung; cải tiến mô hình chấm điểm, xếp hạng khách hàng theo chuẩn Basel II; xây dựng mô hình chấm điểm mới cho phân khúc khách hàng SMEs.

Kiểm soát, theo dõi thường xuyên, liên tục các chỉ tiêu an toàn và đưa ra các cảnh báo kịp thời việc tuân thủ hạn mức rủi ro; cung cấp đầy đủ thông tin, báo cáo rủi ro tín dụng cho NHNN, cổ đông chiến lược Maybank, IFC, HĐQT, RMC, Ban Điều hành... và kịp thời đưa ra các cảnh báo để đảm bảo hoạt động tín dụng tại ABBANK phát triển an toàn, bền vững, tuân thủ quy định của NHNN và các cam kết với đối tác.





# QUẢN LÝ RỦI RO HOẠT ĐỘNG



Rủi ro hoạt động là một loại hình rủi ro đặc biệt, có khả năng phát sinh tại hầu hết mọi mặt hoạt động của Ngân hàng, có sự kết nối tương quan với phần lớn các nguyên nhân gây ra những loại rủi ro khác, do đó những tác động và nguy cơ tổn thất từ rủi ro hoạt động thường khá nghiêm trọng, đặc biệt khi mà xu hướng tội phạm công nghệ cao và mức độ biến động phức tạp của các loại hình rủi ro có dấu hiệu gia tăng như hiện nay.

Trong năm 2019, bên cạnh các hoạt động thông thường như thu thập và đánh giá thông tin rủi ro, truyền thông nâng cao văn hóa quản lý rủi ro, kiện toàn hệ thống chính sách..., công tác quản lý rủi ro hoạt động tại ABBANK còn tập trung đẩy mạnh quá trình tự nhận diện và đánh giá rủi ro tại từng Đơn vị trên toàn hệ thống, cũng như tăng cường hoạt động giám sát đối với các chỉ số rủi ro chính yếu của Ngân hàng. Bên cạnh đó, ABBANK cũng đã nghiên

cứu và hoàn thiện hệ thống chính sách/ khẩu vị cũng như phân tách cụ thể hạn mức rủi ro theo từng hạng mục hoạt động kinh doanh, từ đó giúp cho việc giám sát rủi ro hoạt động trở nên chặt chẽ, toàn diện và chuẩn xác hơn. Vấn đề quản trị rủi ro liên quan đến yếu tố con người cũng được chú trọng với sự cải tiến mạnh mẽ trong quy trình nội bộ, đặc biệt Ngân hàng còn tổ chức các cuộc thi nội bộ nhằm thúc đẩy, truyền tải hệ thống chuẩn mực

về quy tắc ứng xử, nâng cao đạo đức nghề nghiệp đối với toàn thể cán bộ nhân viên của Ngân hàng. Hệ thống chốt kiểm soát trong từng quy trình nghiệp vụ cũng không ngừng được cải tiến và củng cố ở nhiều cấp độ. Việc này không chỉ giúp ABBANK kiểm soát hiệu quả các vấn đề liên quan đến gian lận nội bộ, mà còn thiết lập một môi trường tác nghiệp văn minh, thúc đẩy văn hóa công sở, tăng cường niềm tin từ đối tác và khách hàng.

Năm vừa qua, được sự quan tâm và hỗ trợ từ NHNN và các cấp lãnh đạo tại ABBANK, công tác đảm bảo duy trì hoạt động kinh doanh (BCP) đã có những bước phát triển mạnh mẽ, điều này được thể hiện qua việc ABBANK đã thành công trong việc triển khai phân tích, đánh giá tác động của thảm họa tự nhiên/sự cố khủng hoảng đến hoạt động Ngân hàng, xây dựng kịch bản BCP, tổ chức hội thảo hướng dẫn các kịch bản Phòng chống khủng bố, đảm bảo an ninh; vận hành hiệu quả cơ chế thường trực xử lý khủng hoảng 24/7 trong đó trực tiếp tham gia ứng trực, hỗ trợ các ĐVKD. Cổng thông tin về BCP cũng được nghiên cứu và bước đầu đưa vào hoạt động, tạo điều kiện kết nối và hỗ trợ sâu rộng giữa các Đơn vị trên toàn hệ thống để hoàn thành tốt nhiệm vụ đảm bảo an toàn hoạt động kinh doanh tại ABBANK.

Đối với việc quản lý rủi ro liên quan đến công nghệ thông tin, nhận thức được những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây ra sự thất thoát dữ liệu, ABBANK đã tập trung nguồn lực đầu tư cho hệ thống CNTT. Trong đó, đã cải tiến hệ thống tường lửa, thiết lập các giải pháp quản trị an ninh mạng, mã hóa dữ liệu, phòng chống việc truy cập trái phép vào hệ thống cơ sở dữ liệu của Ngân hàng, triển khai các công cụ kiểm soát chặt chẽ việc bảo mật thông tin nội bộ, hạn chế tối đa tình trạng phát tán dữ liệu nội bộ ra bên ngoài. ABBANK cũng là một trong những ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam triển khai xây dựng và diễn tập phương án xử lý dự phòng rủi ro trong các trường hợp phát sinh sự cố CNTT (DRP), theo đó, các kế hoạch DRP được phối hợp đồng bộ với BCP nhằm đảm bảo cơ chế phản ứng kịp thời trước các sự cố CNTT, đảm bảo hệ thống CNTT vận hành an toàn và liên tục.

Năm 2019 cũng đánh dấu một sự phát triển mạnh mẽ trong công tác quản trị dữ liệu tại ABBANK thông qua việc triển khai Dự án Data Governance. Đây là một trong những Dự án chiến lược nhằm đáp ứng theo các yêu cầu về tuân thủ quy định của NHNN và có vai trò quan trọng trong việc phát triển, duy trì một hệ sinh thái quản trị an toàn dữ liệu tại ABBANK, tạo nền tảng cho việc triển khai hiệu

quả các dự án phục vụ nhu cầu kinh doanh, quản trị rủi ro. Trong thời gian tới, không chỉ dừng ở mức độ tuân thủ, ABBANK định hướng và sẽ tiếp tục thúc đẩy, triển khai phương án đánh giá, quản trị đối với các thành tố dữ liệu quan trọng (CDEs) khác của Ngân hàng, hướng đến mục tiêu xây dựng một nền tảng quản trị dữ liệu tiên tiến và bền vững.



# QUẢN LÝ RỦI RO THỊ TRƯỜNG, RỦI RO THANH KHOẢN VÀ RỦI RO LÃI SUẤT

Trong năm 2019, ABBANK thực hiện việc ban hành chiến lược, văn bản quản lý rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng và rủi ro tín dụng đối tác nhằm đáp ứng Thông tư 13, Thông tư 41/2016/TT-NHNN (Thông tư 41) của NHNN.

Đồng thời, ABBANK cũng liên tục triển khai việc nghiên cứu, xây dựng và áp dụng các công cụ đo lường và mô hình quản lý rủi ro. Ngoài ra, ABBANK thiết lập khẩu vị rủi ro, hạn mức và các ngưỡng giới hạn nội bộ để kiểm soát rủi ro luôn trong mức độ cho phép, đảm bảo hoạt động an toàn và tối ưu hóa lợi nhuận của ABBANK. Tùy tình hình thực tế của thị trường và nội tại của ABBANK, các chốt chặn trong các báo cáo rủi ro thanh khoản sẽ được điều chỉnh phù hợp.

Nhằm nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro, ABBANK cũng sử dụng các nguồn thông tin chính thống trên thị trường, phối hợp với các bên tư vấn uy tín, chuyên nghiệp để cập nhật các phương pháp, mô hình định giá và đo lường rủi ro phù hợp với tình hình thị trường tại Việt Nam.

Với mục tiêu đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn, và tối ưu hóa lợi nhuận của ABBANK, phòng quản lý rủi ro thị trường luôn sát cánh, hỗ trợ các Khối/Phòng/Ban, đặc biệt là Khối Nguồn vốn và kinh doanh tiền tệ trong việc thực hiện các chiến lược, mục tiêu lợi nhuận trong ngắn, trung và dài hạn. Ngoài ra, Phòng quản lý rủi ro thị trường cũng chú trọng việc cung cấp kịp thời các thông tin, biến động, phân tích tình hình kinh tế vĩ mô trong nước và thế giới đến các Khối/Phòng/Ban trong ABBANK, đưa ra các nhận định, cảnh báo và dự báo trong các bản tin tài chính định kỳ ngày/tháng/năm.



# TRIỂN KHAI BASEL

Năm 2019, ABBANK đã triển khai thành công dự án Tính toán Tài sản có rủi ro (RWA) và chính thức đưa vào vận hành hệ thống tính toán CAR theo Thông tư 41 của NHNN.

Hệ thống RWA được ABBANK đầu tư xây dựng bài bản với sự tư vấn của chuyên gia nước ngoài và đối tác triển khai giàu kinh nghiệm về quản lý rủi ro trên phạm vi quốc tế và tại Việt Nam. Đây là bước đi mang tính chiến lược giúp ABBANK nâng cao hiệu quả lợi nhuận và năng lực quản trị rủi ro của Ngân hàng, tạo tiền đề vững chắc cho việc triển khai các hoạt động ICAAP theo Thông tư 13 trong năm 2020, đồng thời cũng là nền tảng quan trọng cho toàn bộ quá trình phát triển hoạt động kinh doanh và thúc đẩy lộ trình triển khai Basel II của ABBANK.

**Dự án RWA đã đạt được một số mục tiêu chính như sau:**

1 < 2 < 3 < 4 < 5

Nâng cấp và bổ sung hệ thống để cải thiện kiến trúc dữ liệu của Ngân hàng và đảm bảo tính toán an toàn cho CAR cũng như tính toán lợi nhuận dựa trên rủi ro hỗ trợ phân bổ vốn.

Xây dựng hệ thống tính toán CAR tự động định kỳ và khi có yêu cầu đột xuất với mức độ tin cậy cao.

Truyền thông đến các cấp lãnh đạo và toàn hàng về những thay đổi trong yêu cầu của NHNN cũng như định hướng để có thể tối ưu RWA.

Nâng cao năng lực quản trị rủi ro trong một số lĩnh vực như định giá sản phẩm nguồn vốn, quản lý hạn mức, quản lý TSDB.

Tiếp cận bước đầu với công tác quản trị vốn, lập kế hoạch vốn

Trong năm 2020, trên cơ sở các kết quả của dự án RWA, ABBANK tiếp tục triển khai nội bộ dự án ICAAP tuân thủ Thông tư 13. Mục tiêu chính của triển khai ICAAP là xây dựng được khung đánh giá rủi ro toàn diện cũng như tính toán được vốn kinh tế cho ABBANK, từ đó là cơ sở để lập kế hoạch vốn gắn liền với kế hoạch trung hạn của Ngân hàng.

# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

# 02





# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

## KẾT THÚC NĂM 2019, TỔNG TÀI SẢN CỦA ABBANK VƯỢT MỐC 100.000 TỶ ĐỒNG, LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ ĐẠT 1.229 TỶ ĐỒNG

Kết thúc năm 2019, ABBANK có tổng tài sản đạt 102.487 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 1.229 tỷ đồng (tương đương đạt 136,4% so với 2018). Các chỉ tiêu kinh doanh quan trọng đều ghi nhận sự tăng trưởng đáng kể so với năm 2018 và mang tính bền vững.

### Bảng đánh giá một số chỉ tiêu tài chính năm 2019

CHỈ TIÊU ĐVT: TỶ ĐỒNG	THỰC HIỆN NĂM 2018	NĂM 2019	
		THỰC HIỆN	KẾ HOẠCH
Tổng tài sản	90.237	102.487	105.720
Huy động TT1	64.490	74.786	82.609
Cho vay TT1	52.465	56.956	61.323
Lợi nhuận trước thuế	900,8	1.229	1.220

Ghi chú: Số liệu dựa trên BCTC riêng lẻ kiểm toán và được làm tròn số



Cụ thể, tính đến hết ngày 31/12/2019, lợi nhuận trước thuế đạt 1.229 tỷ đồng, tương đương đạt 100,7% so với kế hoạch năm 2019 và đạt 136,4% so với năm 2018; Tổng tài sản đạt 102.487 tỷ đồng, tương đương 113,6% so với năm 2018. Như vậy, nhờ gia tăng tỷ lệ tài sản sinh lời trên tổng tài sản, ABBANK đã đạt mức tăng trưởng về hiệu quả cao hơn mức tăng trưởng về quy mô.

Tổng huy động đạt 92.683 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ 2018. Tổng dư nợ tăng trưởng 19% so với năm 2018, đạt mức 65.105 tỷ đồng. Trong đó, cả 3 phân khúc khách hàng doanh nghiệp, khách hàng SMEs, khách hàng cá nhân đều ghi nhận kết quả tăng trưởng tốt lần lượt là 4,9%, 26,5%, 11,6% so với năm 2018. Thu nhập từ lãi đạt 2.437 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ 2018.

Nợ xấu trên tổng dư nợ tiếp tục được ABBANK kiểm soát chặt chẽ dưới 2%, đảm bảo quy định của NHNN. Cùng với đó, hiệu quả và an toàn hoạt động của ABBANK trong năm 2019 cũng tiếp tục được đảm bảo thông qua các chỉ số như RoA đạt 1,4%; RoE đạt 17,1%; CAR đạt 10,5%.

Bên cạnh việc đảm bảo hiệu quả hoạt động và tăng trưởng kinh doanh, năm 2019, thương hiệu của ABBANK được đẩy mạnh quảng bá trên nhiều kênh thông tin như: Truyền hình (chuyên mục Chuyển động 24h, Chương trình Cặp lá yêu thương, Bản tin Tài chính cuối năm 2019...), Phát thanh (VOV giao thông), Báo in/Báo điện tử (với các thông tin về tình hình hoạt động và nhân sự cấp cao), Chương trình Hội thảo/Tọa đàm với quy mô lớn (Diễn đàn Phát triển hệ sinh thái thanh toán điện tử 2019 với chủ đề "Chuyển động cùng công nghệ chip"...), Phát quảng cáo trên màn hình ghế ngồi trên các chuyến bay của VietnamAirlines... từ đó, giúp gia tăng độ tiếp cận của khách hàng đối với thương hiệu và sản phẩm dịch vụ của ABBANK.

Cũng trong kế hoạch "đồng hành cùng sự phát triển của khách hàng", ABBANK đang từng bước triển khai một hệ sinh thái ABBANK – "hệ sinh thái An Bình" giữa Ngân hàng với các đối tác, khách hàng nhằm mục tiêu phát triển bền vững, hiệu quả và tối đa hóa lợi ích cho các bên.



# HOẠT ĐỘNG MẢNG KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN (KHCN)

Một trong 7 ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam chuyển đổi và phát hành thành công thẻ Từ sang thẻ Chip theo tiêu chuẩn VCCS của NHNN.

CHỈ TIÊU (TỶ ĐỒNG)	THỰC HIỆN 2018	THỰC HIỆN 2019	% 2019 SO VỚI 2018
Huy động	30.696	35.554	116%
Dư nợ	22.507	25.122	112%
Số lượng khách hàng (Người)	863.246	970.085	112%

Mảng tài chính cá nhân của ABBANK có những bước đột phá tích cực trong năm 2019.

**DƯ NỢ KHCN ĐẠT**  
25.122 tỷ đồng  
Đạt 112% so với 2018

**HUY ĐỘNG ĐẠT**  
35.554 tỷ đồng  
Đạt 116% so với 2018

ABBANK đã nỗ lực theo sát đơn vị trong mọi hoạt động kinh doanh, cung cấp những gói sản phẩm tài chính tối ưu cũng như những gói dịch vụ chuyên nghiệp của ABBANK đến với từng khách hàng.

*Cho Vay*  
**MUA NHÀ/ĐẤT,  
XÂY/SỬA NHÀ**

MỨC CHO VAY ĐẾN  
**90%**  
— nhu cầu vốn

THỜI GIAN VAY: 20 NĂM.

ABBANK

## VỀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM

Trong năm 2019, ABBANK đã điều chỉnh và ban hành “Quy định tiền gửi tiết kiệm” và “Quy định tiền gửi có kỳ hạn”, điều chỉnh các sản phẩm tiền gửi hiện hữu để phù hợp với các quy định của NHNN. Với mong muốn nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của Khách hàng, ABBANK xây dựng, triển khai thành công một số tính năng mới “Tra cứu sổ tiết kiệm online; triển khai tiết kiệm bậc thang trên online banking...” và các chính sách ưu đãi “Tôn Vinh Phụ Nữ; Tiết Kiệm Online - Cộng Ngay Lãi Suất; Số Dư Cao - Lãi Càng Cao”.

Về tín dụng, ABBANK ban hành sản phẩm cho vay mua bất động sản đã có giấy chứng nhận, cho vay mua nhà đất dự án nhằm chuẩn hóa lại các quy định sản phẩm phù hợp với thị trường hiện nay và cạnh tranh với các TCTD khác, sản phẩm cho vay mua bất động sản linh hoạt nhằm đa dạng hóa sản phẩm của ABBANK, sản phẩm cho vay tái cấp hạn mức bổ sung lưu động nhằm tinh giản thủ tục và hồ sơ cho khách hàng.

ABBANK kết hợp với các tổ chức trung gian thanh toán, phát triển sản phẩm mới và cho ra mắt dịch vụ: ví điện tử MoMo, Vimo, Moca, cổng thanh toán trực tuyến Ngân Lượng,... cùng nhiều chương trình ưu đãi. Ngoài ra, trong năm 2019, ABBANK đã bổ sung thêm chức năng đối với ABBANKmobile như nhập mã khuyến mãi khi thanh toán bằng mã QR code, cùng nhiều

tính năng: đăng nhập và xác thực bằng nhận diện khuôn mặt Face ID, đặt vé xe, vé tàu, khách sạn, mua bảo hiểm để đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của Khách hàng.

Hoàn thành dự án phát hành thẻ và chấp nhận thanh toán thẻ không tiếp xúc đối với sản phẩm thẻ quốc tế ABBANK Visa dành cho khách hàng cá nhân vào đầu năm 2019. Với việc hoàn thành dự án trước kế hoạch, ABBANK đã được tổ chức thẻ Visa hỗ trợ chi phí ngân sách triển khai lắp đặt cho mỗi máy POS từ 25 USD – 50 USD với tổng ngân sách là 10.000 USD.

Hoàn thành toàn bộ dự án phát hành và chấp nhận thanh toán thẻ Chíp nội địa không tiếp xúc (thẻ contactless) và tiếp xúc (thẻ contact) theo tiêu chuẩn VCCS của NHNN. Ngày 28/05/2019, ABBANK chính thức phát hành thẻ chíp nội địa ABBANK YouCard đến khách hàng và hiện tại chỉ ABBANK và TPBank là 2 trong tổng số 7 ngân hàng được lựa chọn thí điểm đã chính thức phát hành thẻ chíp nội địa đến khách hàng.

## VỀ PHÁT TRIỂN QUAN HỆ ĐỐI TÁC

Liên kết hợp tác với đối tác Công Ty Bảo Hiểm Hàng Không (VNI) về việc cấp bảo hiểm nhà tư nhân và bảo hiểm bảo an tín dụng. Việc hợp tác này đóng góp không nhỏ vào doanh số phí cho mảng KHCN vào thời điểm cuối năm 2019 và sang năm 2020.

Liên kết thêm tổng 17 dự án BĐS và hơn 20 Showroom ô tô, là tiền đề để phát triển dự nợ KHCN trong năm 2019 và các năm tiếp theo.

Triển khai nhiều các chương trình Ngày hội Bán hàng về các sản phẩm Bảo hiểm FWD, Huy động, Dư nợ, Dịch vụ KHCN tại các đơn vị trên toàn hệ thống như Hội An, Quảng Nam, Đại Lộc, Đình Tiên Hoàng, Hoàng Quốc Việt, Đà Nẵng, Tiền Giang, Vĩnh Long, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Đông Anh, Tây Hồ, Thái Nguyên, Lê Trọng Tấn...

# HOẠT ĐỘNG TRONG MẢNG KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP LỚN (KHDN)

ABBANK là một trong những ngân hàng TMCP đầu tiên hoàn tất việc nâng cấp hệ thống Nộp thuế điện tử đáp ứng chuẩn kỹ thuật mới theo quy định của Bộ Tài Chính và Tổng Cục Thuế.

CHỈ TIÊU (TỶ ĐỒNG)	THỰC HIỆN 2018	THỰC HIỆN 2019	% 2019 SO VỚI 2018
Huy động	30.113	35.498	117,88%
Dư nợ	24.150	25.331	104,89%
Doanh số Thu gộp dịch vụ (Bao gồm Bảo lãnh)	114,63	117,45	102,46%

Ghi chú: Số liệu bao gồm Trái phiếu doanh nghiệp

## VỀ CHO VAY

Dư nợ KHDN đạt 25.331 tỷ đồng, tăng 4,89% so với năm 2018.

## VỀ HUY ĐỘNG

Huy động mảng KHDN đạt mức 35.498 tỷ đồng, tăng 17,88% so với cuối năm 2018, tương ứng tăng hơn 5.000 tỷ đồng. Tỷ trọng tiền gửi thanh toán bình quân trên tổng huy động được duy trì ở mức khoảng 31%.

## VỀ THU PHÍ DỊCH VỤ

Tổng thu phí dịch vụ từ mảng KHDN năm 2019 đạt 117,45 tỷ đồng, tương ứng 102,46% so với 2018.

**Gợi dịch vụ**  
**AB NHANH**

Chuyển khoản/Rút tiền  
KHÔNG GIỚI HẠN chỉ từ 730đ/ngày

**Bước 1**  
Mở tài khoản

**Bước 2**  
Tải ứng dụng & đăng ký tài khoản Weeb@ABBANK

**Bước 3**  
Đăng ký gói dịch vụ AB NHANH

**Bước 4**  
Thử nghiệm công nghệ xác thực qua quét hồng ngoại điện khuôn mặt

NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH

abbank\_anbinh | www.abbank.vn | 18001159

www.facebook.com/nganhanganbinh/ | abbank- ngân hàng an bình

ABBANK là một trong những ngân hàng TMCP đầu tiên hoàn tất việc nâng cấp hệ thống nộp thuế điện tử đáp ứng chuẩn kỹ thuật mới theo quy định của Bộ Tài Chính và Tổng Cục Thuế; đồng thời, cập nhật chứng thư số mới của Tổng Cục Thuế áp dụng cho dịch vụ Nộp thuế nội địa tại quầy và Nộp thuế điện tử.

Trong năm 2019, ABBANK đã triển khai mua trái phiếu doanh nghiệp trên thị trường sơ cấp, nhằm mở rộng khả năng cung cấp vốn cho khách hàng thông qua mảng trái phiếu doanh nghiệp, qua đó duy trì ổn định và góp phần đẩy mạnh phát triển Dự nợ.

Đối với nhóm Khách hàng chiến lược, ABBANK đã xây dựng và triển khai thí điểm mô hình bán hàng theo chuỗi, tinh chỉnh các sản phẩm hỗ trợ nhóm khách hàng vệ tinh, đồng thời triển khai các dịch vụ quản lý dòng tiền riêng biệt đối với một số khách hàng chiến lược chủ chốt, hướng đến đa dạng hoá hơn nữa các sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

Đối với mảng dịch vụ, tiếp tục đầu tư, nâng cấp, phát triển các sản phẩm giàu tính công nghệ phù hợp với xu hướng ngân hàng số, với việc triển khai giải pháp bảo mật soft OTP đối với dịch vụ Online Banking, qua đó nâng cao khả năng bảo mật trong cung cấp dịch vụ, đồng thời hạn chế rủi ro trong giao dịch ngân hàng điện tử.

Chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng cũng được ABBANK chú trọng nâng cao, với những điều chỉnh kịp thời về sản phẩm và hồ sơ thủ tục liên quan, rà soát và điều chỉnh các cam kết về chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng (SLA), hướng đến nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm dịch vụ và giảm thiểu thời gian giao dịch.

Ngoài ra, ABBANK đã triển khai nhiều chương trình hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng đối với nhóm khách hàng mục tiêu, đặc biệt là các doanh nghiệp thuộc nhóm ưu tiên của NHNN theo quy định, nhằm giúp khách hàng tiếp cận nguồn vốn vay với mức lãi suất cạnh tranh như: "Tài trợ VND lãi suất USD", Chương trình "Ưu đãi lãi suất – Bứt phá thành công", ... qua đó, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển hoạt động kinh doanh, tăng thêm tiện ích cho khách hàng thông qua việc sử dụng các gói sản phẩm dịch vụ của ABBANK.

**ABBANK**

**NỘP THUẾ ĐIỆN TỬ**

**Tiện ích:**

- ▶ Nhanh chóng, thuận tiện.
- ▶ Giao dịch 24/7.

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH

Số 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội | abbank\_anbinh | www.abbank.vn

www.facebook.com/nganhanganbinh/ | abbank- ngân hàng an bình | 18001159

# HOẠT ĐỘNG MẢNG KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ (SMES)

CHỈ TIÊU (TỶ ĐỒNG)	THỰC HIỆN 2018	THỰC HIỆN 2019	% 2019 SO VỚI 2018
Dư nợ	9.826	12.425	126%
Huy động	3.681	3.735	101%
Tổng phí dịch vụ	83,63	96,82	116%
Thu lãi thuần	297,98	349,15	117%
Số lượng Khách hàng (người)	24.565	27.400	112%

Ghi chú: Phí dịch vụ đã bao gồm bảo lãnh.



**CHO VAY KINH DOANH**  
**DÀNH CHO DOANH NGHIỆP NHỎ**  
*Vay vốn nhanh – Lãi suất cạnh tranh*

Sau hơn 3 năm thành lập, ổn định mô hình kinh doanh và lực lượng bán hàng, Khối SMEs đã có những bước phát triển mạnh mẽ cùng hệ thống ABBANK. Dư nợ tính đến ngày 31/12/2019 đạt 12.425 tỷ đồng, tăng 2.599 tỷ đồng so với năm 2018, tương đương tăng 26%. Bên cạnh đó, thu nhập về phí dịch vụ và thu lãi thuần đạt tốc độ tăng trưởng 16% - 17%, đặc biệt là lợi nhuận trước chi phí hoạt động của mảng SMEs tăng 27,8% so với năm 2018.

Trong năm 2019, ABBANK tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh Bộ sản phẩm chủ lực SMEs nhằm đáp ứng tốt nhu cầu của các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Trong đó, dòng sản phẩm có tài sản đảm bảo với thiết kế đơn giản, linh hoạt theo từng nhóm đối tượng khách hàng như SME Flex, SME Open, SME Biz Loan đã thu hút được lượng lớn khách hàng. Ngoài ra, cũng trong năm 2019, ABBANK tiếp tục ra mắt thêm nhiều sản phẩm tín dụng chuyên biệt dành cho khách hàng SMEs như: cấp tín dụng ngắn hạn, cấp tín dụng trung dài hạn đầu tư tài sản cố định dành cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, cho vay trả góp doanh nghiệp siêu nhỏ tối ưu hóa thời gian xử lý nhanh, danh mục hồ sơ rút gọn, đặc biệt là nhiều chính sách chăm sóc, ưu đãi cho nhóm khách hàng "trung thành" về tỷ lệ cho vay trên tài sản đảm bảo, tỷ lệ ký quỹ, bảo lãnh... Với những nỗ lực trên, đến hết năm 2019, dư nợ các sản phẩm chủ lực SMEs đạt tỷ lệ tăng trưởng 270% so với năm 2018, đặc biệt dòng sản phẩm tín dụng có đảm bảo bằng tài sản tăng trưởng hơn 340%, nâng tỷ trọng từ khoảng 8% lên 22% trong tổng dư nợ toàn phân khúc SMEs.

Bên cạnh đó ABBANK cũng đã triển khai nhiều chương trình ưu đãi với lãi suất cạnh tranh và điều kiện đơn giản nhằm giúp khách hàng có cơ hội tiếp cận được nguồn vốn có chi phí

thấp, an tâm hoạt động sản xuất kinh doanh như ABBANK - Song hành bất phá, Vay mua xe - Lãi cực fair, chương trình ưu đãi lãi suất trung dài hạn.

Phát triển đối tác cũng là hoạt động trọng tâm được ABBANK chú trọng đẩy mạnh. Trong năm 2019, ABBANK đã tiếp tục mở rộng hợp tác với Sở kế hoạch đầu tư sang các địa bàn khác ngoài các Tỉnh/TP lớn trực thuộc TW như Đồng Tháp, Cần Thơ, Bắc Ninh, .., luôn đồng hành cùng VCCI và Hội đồng tư vấn và khởi nghiệp quốc gia phía nam trong công tác hỗ trợ, phát triển cộng đồng doanh nghiệp khởi nghiệp và doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

Với phương châm tập trung vào phát triển yếu tố về con người, nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo lợi thế cạnh tranh của ABBANK trên thị trường tài chính ngân hàng, trong năm 2019, ABBANK tiếp tục tập trung nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ bán hàng SRM thông qua việc phân cấp, triển khai chương trình đào tạo theo phân cấp, tổ chức sát hạch, thi nghiệp vụ định kỳ, triển khai sinh hoạt online, offline "Câu lạc bộ SRM Power Club" trên 3 khu vực Bắc - Trung - Nam với 100% SRM tham gia dưới sự dẫn dắt, đào tạo, truyền lửa và chia sẻ kinh nghiệm từ Thành viên Ban Điều hành ABBANK và các chuyên gia.

# HOẠT ĐỘNG TRONG MẢNG CÔNG NGHỆ NGÂN HÀNG



Hoạt động Công nghệ ngân hàng của ABBANK tiếp tục được đảm bảo an toàn, liên tục và ổn định, góp phần hỗ trợ phát triển kinh doanh và phát triển bền vững của Ngân hàng.

## VỀ CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN HỆ THỐNG VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (CNTT)

Một trong những kế hoạch nổi bật của phát triển công nghệ ngân hàng nhằm mục tiêu đưa ABBANK trở thành một trong những ngân hàng bán lẻ hàng đầu thị trường chính là đẩy mạnh phát triển Ngân hàng số. Điều này nhằm nâng cao trải nghiệm của khách hàng đồng thời giúp tăng cường hiệu quả hoạt động và công tác quản trị rủi ro của Ngân hàng.

Theo đó, ABBANK đã tập trung nghiên cứu, phát triển và triển khai thành công các phần mềm ứng dụng, các sản phẩm/dịch vụ theo yêu cầu của các Khối nghiệp vụ. Hỗ trợ hiệu quả cho phát triển kinh doanh, quản trị, tuân thủ... và nâng cao hiệu quả hoạt động chung của toàn Ngân hàng.

Cụ thể, 2019 ABBANK đã triển khai thành công các dự án: Xây dựng hạ tầng và giải pháp cho ngân hàng số mới (Digital banking), Hệ thống LOS cho khách hàng cá nhân, Hệ thống Tính toán CAR, xây dựng Hệ thống báo cáo quản trị Phân tích lợi nhuận đa chiều – phân bổ chi phí (MPA – BI/MIS), xây dựng hệ thống Văn phòng điện tử tại ABBANK, đăng ký giao dịch áp dụng công nghệ số tại ABBANK, hoàn thành nâng cấp hệ thống Hội nghị truyền hình, quản lý tập trung hệ thống camera.

Bên cạnh đó ABBANK cũng tiếp tục đầu tư vào các giải pháp an ninh bảo mật đảm bảo giao dịch an toàn cho Ngân hàng và khách hàng như hoàn thành triển khai giám sát an ninh an toàn và cảnh báo sớm các hệ thống công nghệ tại ABBANK, đánh giá an ninh bảo mật cho toàn bộ các ứng dụng web của Ngân hàng, đã triển khai soft OTP cho các ứng dụng Mobile Banking và Internet



Banking, 3D secure cho thanh toán Thẻ tín dụng đáp ứng quy định của NHNN về các giao dịch thanh toán điện tử, đánh giá tái cấp chứng chỉ bảo mật dữ liệu thẻ PCI DSS 2019, đánh giá cấp chứng chỉ ISO27001. Tiếp tục triển khai các dự án đáp ứng nhu cầu kinh doanh và tuân thủ theo tiêu chuẩn quốc tế, cụ thể: giai đoạn 2 dự án “Hệ thống đăng ký dịch vụ sử dụng biểu mẫu điện tử - Smart Form” phục vụ khách hàng doanh nghiệp, Xây dựng hệ thống BI/MIS trên nền tảng kho dữ liệu Tài chính tiêu chuẩn của hãng Oracle, hoàn thiện khung chính sách Data Governance, Số hóa hồ sơ và dữ liệu tín dụng... Qua đó, góp phần cải thiện đáng kể hiệu quả hoạt động của ABBANK, đồng thời nâng cao trải nghiệm khách hàng cùng chất lượng các sản phẩm dịch vụ, tăng cường khả năng cạnh tranh của ABBANK trên thị trường.

Song song, ABBANK cũng liên tục nghiên cứu tìm hiểu, đầu tư và triển khai các giải pháp CNTT theo định hướng phát triển Ngân hàng số đồng thời với các giải pháp nhằm nâng cao an toàn và tuân thủ các quy định theo ngành như: Kế hoạch kinh doanh liên tục – BCP, Phòng chống thất thoát dữ liệu và Kiểm soát truy cập mạng trên toàn hàng.

## CÔNG TÁC VẬN HÀNH, QUẢN TRỊ VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ CNTT

Hoạt động vận hành, quản trị giám sát hạ tầng/ ứng dụng CNTT luôn được giám sát 24/24 đảm bảo hệ thống hoạt động liên tục, ổn định, an toàn và bảo mật. Công tác bảo mật và giám sát tuân thủ chính sách CNTT được thực hiện thường xuyên thông qua việc cập nhật mới các bản vá, quản lý các thay đổi trên hệ thống, triển khai giải pháp và đáp ứng các yêu cầu theo thông tư của NHNN và các tiêu chuẩn quốc tế như PCI DSS và ISO27001, triển khai các giải pháp giúp nâng cao an toàn bảo mật cho ABBANK như: Hệ thống quản lý tài khoản đặc quyền, Hệ thống lưu trữ và sao lưu dữ liệu tập trung.

Hoàn thành áp dụng tiêu chuẩn quốc tế ITIL vào công tác quản lý và cung cấp dịch vụ CNTT, nâng cao chất lượng kênh tiếp nhận và hỗ trợ qua ứng dụng Quản lý dịch vụ (SDP) và từng bước nâng cao chất lượng quản trị và hỗ trợ dịch vụ CNTT.

Nâng cao năng lực hoạt động của các hệ thống nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Ngân hàng thông qua việc diễn tập dự phòng thảm họa (DRP) 2 lần/năm, với các hệ thống trọng điểm tại trung tâm dữ liệu (TTDL) chính và TTDL dự phòng; cập nhật mới ban hành các chính sách, quy trình tuân thủ các thông tư, quy định của NHNN.

# TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

## DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

**ÔNG PHẠM DUY HIẾU**  
**QUYỀN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Sinh năm 1978*

- > Cử nhân Tài chính Ngân hàng.
- > Cử nhân Ngoại ngữ.
- > Thạc sĩ Kinh tế Tài chính.

Ông Phạm Duy Hiếu có năng lực chuyên môn cao và có trên 19 năm kinh nghiệm trong ngành Tài chính - Ngân hàng, từng giữ những vị trí quản lý cấp cao tại: Vietcombank, VietABank, ABBANK, Công ty Chứng khoán Vincom, Công ty Chứng khoán VNDirect, các Công ty quản lý quỹ như Quỹ Sabeco và Đầu tư IPA. Ông Hiếu cũng có nhiều năm kinh nghiệm làm quản lý cấp cao tại một số tổ chức khác như: Quỹ Khởi nghiệp doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ Việt Nam (SVF); Công ty CP TransformedU; Công ty CP I.value; Tập đoàn Geleximco...

Ông Hiếu từng đảm nhận vị trí Tổng Giám đốc ABBANK từ 11/07/2013 đến 04/05/2015, có uy tín với đội ngũ CBNV ABBANK và am hiểu hệ thống, văn hóa ABBANK. Hiện tại, Ông Hiếu đang đảm nhận vị trí Q. Tổng Giám đốc ABBANK từ ngày 18/10/2018.





**ÔNG NGUYỄN MẠNH QUÂN**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Sinh năm 1973*

- > Cử nhân Tài chính Kế toán.
- > Cử nhân Ngoại ngữ.
- > Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.

Ông Nguyễn Mạnh Quân có hơn 25 năm làm việc trong lĩnh vực Ngân hàng, giữ các vị trí chủ chốt tại Ngân hàng VID Public Bank, Citibank, HSBC, SeABank, HDBank, MDBank và đảm nhận vị trí Phó Tổng Giám đốc ABBANK từ tháng 06/2015. Ông từng được giao đảm nhận nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc ABBANK từ ngày 12/01/2018 đến ngày 04/05/2018.



**BÀ PHẠM THỊ HIỀN**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Sinh năm 1973*

- > Cử nhân Tín dụng.
- > Thạc sĩ Kinh tế Ngân hàng và Tài chính.

Bà Hiền đã 26 năm hoạt động trong ngành Tài chính Ngân hàng Việt Nam, trong đó có Vietcombank, HSBC Việt Nam. Bà Hiền được bổ nhiệm giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc ABBANK từ ngày 10/03/2011 và được bổ nhiệm giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Khối QLRR từ ngày 07/04/2018.



**BÀ NGUYỄN THỊ HƯƠNG**  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Sinh năm 1973*

- > Cử nhân Kinh doanh Thương mại.
- > Thạc sĩ Kinh tế Phát triển.

Bà Nguyễn Thị Hương có hơn 25 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành Tài chính Ngân hàng, trong đó có 13 năm làm việc tại NHNN Việt Nam và 12 năm công tác tại ABBANK và đảm nhận vị trí Phó Tổng Giám đốc ABBANK từ tháng 01/2016.



**ÔNG ĐỖ LAM ĐIỀN**  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Sinh năm 1973*

- > Cử nhân Tài chính Tín dụng.
- > Cử nhân Ngữ Văn Anh.
- > Thạc sĩ Kinh tế Tài chính.

Ông Điền có hơn 24 năm kinh nghiệm trong ngành Tài chính Ngân hàng. Ông từng đảm nhận nhiều cương vị chủ chốt tại các Ngân hàng Techcombank, Vietcombank, ACB, MSB, SHB. Từ ngày 08/08/2017, Ông được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc ABBANK.



**ÔNG LẠI TẤT HÀ**  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Sinh năm 1978*

- > Thạc sĩ Tài chính.

Ông Hà có 14 năm kinh nghiệm trong ngành Ngân hàng. Ông từng đảm nhận các vị trí chủ chốt tại ngân hàng SeABank, Techcombank. Ông được tuyển dụng vào ABBANK từ ngày 04/07/2019 và bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 08/10/2019.



**ÔNG LÊ MẠNH HÙNG**  
THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH  
*Sinh năm 1979*

> Cử nhân Kinh tế -  
Chuyên ngành Quản trị  
Kinh doanh.

Ông Hùng có hơn 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính Ngân hàng. Từ ngày 09/08/2017, Ông Hùng được bổ nhiệm làm Thành viên Ban Điều hành kiêm Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp ABBANK.



**ÔNG TRẦN VIỆT THẮNG**  
THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH  
*Sinh năm 1967*

> Thạc sĩ – Chuyên ngành  
Vi điện tử.

Ông Thắng có hơn 28 năm kinh nghiệm lĩnh vực Công nghệ thông tin, có nhiều năm đảm nhiệm các vị trí quản lý. Từ ngày 02/03/2018, Ông Thắng được tuyển dụng và bổ nhiệm là Thành viên Ban Điều hành kiêm Giám đốc Khối Công nghệ Ngân hàng ABBANK.



**ÔNG NGUYỄN HỒNG QUANG**  
THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH  
*Sinh năm 1977*

> Cử nhân Quản trị kinh doanh.

Ông Quang có 21 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành Tài chính Ngân hàng, trong đó có 18 năm công tác tại ABBANK. Ông được bổ nhiệm làm Thành viên Ban Điều hành kiêm Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp Vừa và Nhỏ ABBANK từ ngày 20/04/2019.

# DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH, KẾ TOÁN TRƯỞNG VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN TẠI ABBANK(TÍNH ĐẾN HẾT 31/12/2019)

## NGUYỄN THỊ HƯƠNG

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

24.336 cổ phần, chiếm 0,00%.

---

## NGUYỄN HỒNG QUANG

Chức vụ: Thành viên Ban Điều hành

16.815 cổ phần, chiếm 0,00%.

---

## BÙI QUỐC VIỆT

Chức vụ: Kế toán trưởng

40.268 cổ phần, chiếm 0,01%.

## CÁC HỘI ĐỒNG TRỰC THUỘC BAN ĐIỀU HÀNH

- **Hội đồng Quản lý tài sản Nợ - Có (ALCO):** Được thành lập để quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. ALCO chịu trách nhiệm chính về việc phát triển, thực thi và xem xét các quy chế, chiến lược và chính sách liên quan đến việc quản lý bảng cân đối kế toán, quản lý vốn và quản lý rủi ro thanh khoản của Ngân hàng.
- **Hội đồng Rủi ro (ERC):** Được chỉ định giám sát mức độ rủi ro, kiểm tra tất cả các vấn đề rủi ro, ngoại trừ rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản; Trình lên RMC giải quyết và ra quyết định đối với những vấn đề vượt thẩm quyền của ERC.
- **Hội đồng Đầu tư (IC):** Được thành lập nhằm mục đích nâng cao tính chuyên nghiệp và sự cẩn trọng trong quá trình đầu tư; Tăng cường giám sát hiệu quả và chất lượng của các dự án đầu tư; Đảm bảo chế độ kiểm soát quản lý rủi ro trong hoạt động đầu tư.
- **Hội đồng Tín dụng (CC):** Được thành lập nhằm mục đích đảm bảo chất lượng tín dụng trên toàn hệ thống ABBANK an toàn và hiệu quả.
- **Hội đồng Quản trị dữ liệu (DGC)** Được thành lập nhằm mục đích dẫn dắt và giám sát chặt chẽ và có tính chất tối quan trọng đối với hoạt động quản trị dữ liệu trong hệ thống ABBANK.
- **Hội đồng Quản lý vốn (CMC):** Được thành lập nhằm giám sát các hoạt động đánh giá nội bộ về mức độ đủ vốn tại ABBANK theo quy định của NHNN và quy định nội bộ của ABBANK.



## CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG VÀ QUẢN LÝ CÁN BỘ

**Công tác nhân sự và quản lý cán bộ là khâu then chốt trong việc sắp xếp lại nguồn lực một cách hiệu quả.**

Năm 2019, hoạt động tuyển dụng đã góp phần đáp ứng được nhu cầu nhân lực của toàn bộ hệ thống ABBANK, đặc biệt cho các Đơn vị kinh doanh và các nghiệp vụ chủ chốt cho khu vực Hội sở của Ngân hàng.

ABBANK thường xuyên tổ chức các chương trình quảng bá hình ảnh, thương hiệu tuyển dụng của ABBANK nhằm tạo nguồn ứng viên trẻ và tiềm năng như: Tham gia các Ngày hội Việc làm; phối hợp với CLB nguồn nhân lực HRC của Đại học Ngoại thương (Hà Nội) tổ chức “Chương trình Vietnam online career fair - VOCF” tại

các trường Đại học; phối hợp với Viện Đào tạo Nhân lực Ngân hàng Việt Nam (Vietnam Bankers) tổ chức chương trình “Bank Visits” tại các đơn vị kinh doanh của ABBANK; chương trình Sinh viên thực tập “Ươm mầm tài năng ABBANK” đầu năm 2019... tại các chương trình này, nhiều ứng viên là các sinh viên có tiềm năng đã được tuyển chọn để gia nhập Ngôi nhà An Bình.

Bên cạnh đó năm 2019, ABBANK cũng đã thu hút được các nhân sự cao cấp và có nhiều kinh nghiệm tham gia các vị trí quản lý chủ chốt (ưu tiên cho các mảng công việc về Phát triển kinh doanh và Chuyên gia Phê duyệt tín dụng) nhằm bổ sung thêm vào đội ngũ nhân sự có chất lượng cao của ABBANK.

Đối với công tác quản lý và tổ chức cán bộ, ABBANK tập trung vào việc bố trí đúng người, đúng việc và đảm bảo mục tiêu kinh doanh. Theo đó, việc cam kết chất lượng dịch vụ (SLAs) của Khối QTNNL chính là sự bảo đảm cho một dịch vụ nhân sự toàn diện, đáp ứng tối đa các yêu cầu về dịch vụ nhân sự nói chung, công tác tuyển dụng và tổ chức cán bộ nói riêng.

Năm 2019 cũng là một năm mà ABBANK thực hiện rà soát lại chức năng, nhiệm vụ tổng thể các Đơn vị thuộc Hội sở để thực hiện vận hành dự án “Nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của ABBANK”. Theo đó, công tác nhân sự và quản lý cán bộ là khâu then chốt trong việc sắp xếp lại nguồn lực một cách hiệu quả.



## SỐ LƯỢNG CBNV ĐẾN NGÀY 31/12/2019: 3.969 NGƯỜI.

**Trong đó:**

- > Trình độ trên Đại học: **4,1%**.
- > Trình độ Đại học và tương đương: **80,7%**.

## QUAN HỆ LAO ĐỘNG

ABBANK luôn chú trọng môi trường làm việc thân thiện, hiệu quả, minh bạch và trách nhiệm cao của toàn thể CBNV Ngân hàng nhằm thỏa mãn nhu cầu và đem lại sự hài lòng cho khách hàng.

**Giá trị cốt lõi được Ban Lãnh đạo Ngân hàng cam kết là nền tảng cho sự phát triển bền vững của ABBANK, bao gồm:**

**Hướng đến kết quả.**

---

**Trách nhiệm.**

---

**Sáng tạo có giá trị gia tăng**

---

**Thân thiện - Đồng cảm.**

---

**Tinh thần - phục vụ**

---



Trong năm 2019, ABBANK hướng đến sự phát triển đội ngũ CBNV trên cơ sở tinh thần gắn kết, động viên khen thưởng, góp phần phát huy năng lực của mỗi ABBANKer trong việc đóng góp giá trị cho sự phát triển của ABBANK. Nhiều chương trình đa dạng đã được triển khai trên toàn hệ thống nhằm mang đến cho ABBANKers những giá trị cốt lõi cùng truyền thống văn hóa của ABBANK, đặc biệt là chuỗi chương trình “Thay đổi tư duy để thành công” triển khai toàn hệ thống đã giúp cho các ABBANKers khơi gợi tinh thần kinh doanh, củng cố niềm tin của CBNV đối với Ngôi nhà chung An Bình.

Tại ABBANK, mỗi cán bộ đều có cơ hội được trải nghiệm những công việc phù hợp với năng lực chuyên môn, được tạo mọi điều kiện đóng góp các sáng kiến của mình nhằm liên tục cải

thiện chất lượng và hiệu quả công việc, góp phần gia tăng năng suất lao động và thúc đẩy các hoạt động kinh doanh của ABBANK thông qua các chương trình được triển khai toàn Ngân hàng như: Chương trình Giám đốc lưu động; Chương trình Giao dịch viên toàn năng, Các giải thưởng ABBANKers of the Year, các Giải thưởng dành cho Nhà quản lý/CBNV tiêu biểu...

Bên cạnh đó, Ngân hàng coi trọng các tiêu chuẩn nghề nghiệp chuyên nghiệp. Mọi nỗ lực, thành tích của CBNV đều được ghi nhận và khen thưởng xứng đáng bằng việc điều chỉnh lại toàn bộ hệ thống Mô tả công việc, hệ thống đánh giá công việc của CBNV, nhằm xác định các vai trò và trách nhiệm quan trọng nhất của cán bộ ở các cấp bậc khác nhau, từ đó tạo ra luồng công việc khoa học và nhất quán, tăng cường sự hợp tác và phối hợp nội bộ,

tạo sự gắn kết giữa CBNV với hệ thống và đem tới năng suất lao động cao.

ABBANK hướng tới việc nâng cao chất lượng dịch vụ nhân sự thông qua các công tác: Tạo ra cơ chế tiếp cận dịch vụ nhân sự dễ dàng và đơn giản; Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị nhân sự; Nâng cao chất lượng đội ngũ làm nhân sự chuyên nghiệp, đào tạo và nâng cao năng lực quản trị nhân sự của các cấp quản lý. Các công cụ cung cấp dịch vụ nhân sự tại ABBANK ngày càng được cải tiến và hoàn thiện theo hướng dịch vụ nhân sự hóa như: triển khai xây dựng Phần mềm Nhân sự mới, hệ thống luân chuyển chứng từ E-HR tạo điều kiện cho CBNV tiếp cận với dịch vụ nhân sự dễ dàng hơn, sự kết nối giữa các cấp lãnh đạo và nhân viên tại ABBANK cũng trở nên cởi mở và đa chiều hơn.



## ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

**ABBANK kiên định theo đuổi công tác phát triển Cộng đồng học tập, liên tục có cải tiến và phát triển mới cả về hình thức, nội dung và từng chương trình triển khai cụ thể.**

Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là một trong những ưu tiên chiến lược của ABBANK, nhằm đáp ứng sự phát triển của Ngân hàng với chiến lược tập trung vào lĩnh vực bán lẻ. Các mục tiêu trọng tâm được chú trọng tại Ngân hàng trong công tác đào tạo bao gồm: Phát triển năng lực lãnh đạo, chuẩn hóa đội ngũ, xây dựng đội ngũ kế cận, nâng cao năng lực bán hàng và quản lý kinh doanh.

Cùng với đó, nâng cao chất lượng đội ngũ về chuyên môn và kỹ năng là nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng đội ngũ tại ABBANK. Trong lộ trình Phát triển cộng đồng học tập ABBANK, Ngân hàng đã tổ chức hơn 605 khóa học dành cho hơn 16.326 lượt học viên trong năm 2019; tập trung vào đào tạo và phát triển đội ngũ quản lý, đào tạo chuyên môn chuyên sâu và các kỹ năng mềm. Các ABBANKers đều có cơ hội tiếp cận với các chương trình đào tạo đa dạng một cách dễ dàng, hỗ trợ tích cực cho quá trình tự học và phát triển nghề nghiệp cá nhân.



**Các chương trình đào tạo nhằm mục tiêu chuẩn hóa và nâng cao năng lực cho đội ngũ, trong đó ưu tiên chuẩn bị cho cán bộ quản lý thích nghi với sự thay đổi. Cụ thể một số hoạt động, chương trình, dự án trong năm 2019 đã thực hiện là:**

- Tổ chức trên 605 khóa đào tạo với các hình thức khác nhau như đào tạo lớp học, e-learning, sinh hoạt chuyên môn, kèm cặp và huấn luyện.
- Ban hành thông báo của Tổng Giám đốc về chỉ tiêu đào tạo áp dụng với toàn bộ CBNV năm 2019.
- Ban hành thông báo của Tổng Giám đốc về các kế hoạch triển khai đào tạo các chương trình chi tiết trong năm 2019, đặc biệt là đào tạo nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường năng lực của đội ngũ ĐĐ ĐVKD và QHKH toàn hệ thống.
- Các chương trình dành cho Lãnh đạo – Quản lý, ABBANK Talents và nhóm kế cận:
  - Hoàn thành đào tạo & báo cáo tốt nghiệp cho các Giám đốc ĐVKD cấp 3 – 4 với chương trình các kỹ năng quản lý ĐVKD cơ bản.
  - Đã hoàn thành đào tạo và công nhận tốt nghiệp cho lớp Giám đốc kế cận nhằm phục vụ cho đội ngũ quản lý kế thừa tại các Đơn vị kinh doanh.
  - Thực hiện chương trình Study tour – Hành trình khám phá di sản dành cho các thành viên ABBANK Talents. Hiện chương trình được tiếp nối với nhiệm vụ của các thành viên là hoàn thành Bussiness plan cho chi nhánh ABBANK.
- Đồng thời với việc triển khai các chương trình đào tạo chức danh, các cuộc thi/test kiến thức chuyên môn nghiệp vụ định kỳ đang được tổ chức dành cho nhóm Vận hành tín dụng và Pháp lý chứng từ, nhóm KSV/GDV.
- Triển khai đào tạo trong quý 2 cũng đã đồng hành với tiến độ triển khai các dự án trọng điểm của Ngân hàng: Đào tạo lại về 6C cho toàn hệ thống, đào tạo ban đầu với dự án LOS.
- Tổ chức thành công 03 cuộc thi Vận hành tín dụng – bùng nổ đam mê (cho GDV/ KSV) và cuộc thi Vàng vàng kiến thức – Bùng sáng tương lai dành cho QHKH cá nhân; QHKH SMEs quy mô toàn hàng.
- Thực hiện báo cáo tốt nghiệp chương trình “Kỹ năng QL ĐVKD cơ bản”.
- Ban hành quyết định V/v Trách nhiệm cá nhân của các CBNV trong công tác đào tạo.
- Hoàn thành chương trình đào tạo chức danh SME của năm 2019.

ABBANK cũng chú trọng vào việc quảng bá các giá trị và văn hóa doanh nghiệp thông qua các chương trình đào tạo thường xuyên và các hoạt động bên ngoài Ngân hàng. Tất cả nhân viên mới của ABBANK đều được đào tạo, tập huấn trong đó có giới thiệu về các giá trị văn hóa doanh nghiệp và chính sách của Ngân hàng. Các nhân viên hiện hữu được cung cấp các khóa học thường xuyên và chuyên sâu nhằm giúp nâng cao kỹ năng chuyên môn và đồng thời nâng cao kỹ năng mềm. ABBANK luôn nỗ lực để đảm bảo CBNV có đa dạng kênh truyền thông nội bộ để giao tiếp, phản hồi thông tin, ví dụ như các hội thảo định kỳ với Đội ngũ Quản lý, diễn đàn trực tuyến...



# TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

**Năm 2019, ABBANK xếp thứ 05 về thị phần quy mô giao dịch mua bán hũ Trái phiếu Chính phủ (tăng 5 bậc so với năm 2018)**

#### DOANH SỐ

**107.478** tỷ đồng

#### LỢI NHUẬN KẾ TOÁN

**570** tỷ đồng

#### KẾ HOẠCH

**243,5%** Kế hoạch năm 2019

## CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ LỚN

Trong năm 2019, ABBANK tiếp tục chủ động rà soát, đánh giá lại toàn bộ hiệu quả của danh mục đầu tư góp vốn. Với phương châm đầu tư an toàn, thận trọng và có hiệu quả, ABBANK liên tục tìm kiếm cơ hội và đã đưa ra nhiều phương án thoái vốn cho những khoản đầu tư đối với các doanh nghiệp khó kiểm soát, kém hiệu quả.

Hiện tại khoản đầu tư lớn nhất của ABBANK có giá trị 260 tỷ đồng – khoản góp vốn vào Công ty con với lợi nhuận được chia hàng năm từ 10-15%/năm.

Trên thị trường Trái phiếu chính phủ, năm 2019 ABBANK tiếp tục là một nhà kinh doanh lớn - xếp thứ 05 về thị phần giao dịch mua bán hũ (tăng 5 bậc so với năm 2018) – theo thống kê của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội, với doanh số hơn 107.478 tỷ đồng, lợi nhuận kế toán đạt 570 tỷ đồng, bằng 243,5% kế hoạch năm 2019.

## HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình (ABBA): Là công ty con trực thuộc 100% vốn của ABBANK. Lĩnh vực hoạt động chính của ABBA là tiếp nhận, quản lý các khoản nợ xấu, nợ tồn đọng và tài sản bảo đảm nợ vay liên quan đến các khoản nợ của ABBANK...

Lợi nhuận trước thuế năm 2019 của ABBA đạt 64,3 tỷ đồng, tăng gần 5 tỷ đồng so với năm 2018. Lợi nhuận sau thuế năm 2019 đạt 51,8 tỷ đồng, tăng hơn 14 tỷ đồng so với kết quả năm 2018.

# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH



ĐVT: tỷ đồng, %

RIÊNG LẺ	ĐÃ KIỂM TOÁN		% TĂNG GIẢM
	2019	2018	
<b>Tổng giá trị tài sản</b>	<b>102.487</b>	<b>90.237</b>	<b>14%</b>
Doanh thu	8.245	6.855	20%
Thuế và các khoản phải nộp	106	75	41%
Lợi nhuận trước thuế	1.229	901	36%
Lợi nhuận sau thuế	969	710	36%
<b>CHỈ TIÊU</b>			<b>GHI CHÚ</b>
<b>Quy mô vốn</b>			
Vốn điều lệ	5.713	5.319	
Tổng tài sản có	102.487	90.237	
Tỷ lệ an toàn vốn	10,5%	12,1%	<b>Theo Thông tư 19</b>
<b>Khả năng thanh khoản</b>			
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	25,8%	21,3%	<b>Theo Thông tư 19</b>

ĐVT: tỷ đồng, %

HỢP NHẤT	ĐÃ KIỂM TOÁN		% TĂNG GIẢM
	2019	2018	
<b>Tổng giá trị tài sản</b>	<b>102.557</b>	<b>89.998</b>	<b>14%</b>
Doanh thu	8.296	6.904	20%
Thuế và các khoản phải nộp	113	79	43%
Lợi nhuận trước thuế	1.274	928	37%
Lợi nhuận sau thuế	1.001	715	40%
<b>Chỉ tiêu</b>			<b>Ghi chú</b>
<b>Quy mô vốn</b>			
Vốn điều lệ	5.713	5.319	
Tổng tài sản có	102.557	89.998	
Tỷ lệ an toàn vốn	11,1%	12,8%	<b>Theo Thông tư 19</b>
<b>Khả năng thanh khoản</b>			
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	25,8%	21,3%	<b>Số riêng lẻ</b>

# CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

TỔNG SỐ CỔ PHẦN	LOẠI CỔ PHẦN	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN TỰ DO CHUYỂN NHƯỢNG	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG
571.311.355	Cổ phần phổ thông	318.861.076	252.450.279





## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CÓ SỐ CỔ PHẦN HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG
1	Tập đoàn Geleximco – Công ty Cổ phần	74.222.415	74.222.415
2	Ngân hàng Malayan Banking Berhad (Maybank)	114.265.019	114.265.019
3	Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC)	57.155.477	57.155.477
4	Hội đồng Quản trị	6.779.733	6.779.733
5	Ban Kiểm soát	27.635	27.635
6	Tổng Giám Đốc	0	0
	<b>TỔNG</b>	<b>252.450.279</b>	<b>252.450.279</b>

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (SỐ LIỆU ĐẾN 31/12/2019)

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU	SỐ LƯỢNG CỔ ĐÔNG
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>399.890.859</b>	<b>70%</b>	<b>5.244</b>
1	Tập đoàn Geleximco – Công ty Cổ phần	74.222.415	12,99%	1
2	Cổ đông là tổ chức khác	42.597.056	7,46%	27
3	Cổ đông là cá nhân	283.071.388	49,55%	5.216
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>171.420.496</b>	<b>30%</b>	<b>2</b>
1	Ngân hàng Malayan Banking Berhad (Maybank)	114.265.019	20%	1
2	Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC)	57.155.477	10%	1
	<b>TỔNG</b>	<b>571.311.355</b>	<b>100%</b>	<b>5.246</b>

- > Cổ đông cá nhân trong nước:      5.216      49,55%
- > Cổ đông pháp nhân trong nước:      28      20,45%
- > Cổ đông pháp nhân ngoài nước:      2      30%

# BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA NGÂN HÀNG

Quản lý rủi ro Môi trường và Xã hội (Environmental and Social Management System - ESMS) trong hoạt động cấp tín dụng theo chuẩn quốc tế dưới sự hướng dẫn của Tổ chức tài chính Quốc tế (IFC) được ABBANK triển khai thực hiện.

Quy định về quản lý rủi ro Môi trường và Xã hội là một nền tảng tốt để ABBANK quản lý hiệu quả các vấn đề về môi trường và xã hội (MT-XH) của các dự án được tài trợ. Là hành động thiết thực của ABBANK trong việc tuân thủ Chỉ thị 03/CT-NHNN ngày 24 tháng 03 năm 2015 của NHNN về việc thúc đẩy tăng trưởng tín dụng xanh và quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng. Đồng thời thể hiện sự cam kết, trách nhiệm xã hội của ABBANK hướng nền kinh tế tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

Quy định quản lý rủi ro MT-XH tại ABBANK bao gồm quy trình thẩm định các rủi ro, ra quyết định và quy trình giám sát các rủi ro bao gồm cả những ràng buộc pháp lý Quốc gia và các Tiêu chuẩn Hoạt động Môi trường và Xã hội của IFC.

Về vận hành, ABBANK sẽ tích hợp Quy định quản lý rủi ro MT-XH vào quy trình tín dụng hiện hành, ưu tiên cấp tín dụng cho các dự án, hoạt động ngoài “Danh mục các hoạt động không cấp tín dụng/Exclusion List”. Đồng thời tiến hành phân loại rủi ro MT-XH, xác định mức độ rủi ro cao, trung bình, thấp của các hồ sơ xin vay vốn để quyết định loại hình đánh giá và quản lý rủi ro phù hợp.

Bên cạnh đó, ABBANK cũng đã thành lập nhóm chuyên trách thẩm định rủi ro MT-XH để đánh giá và quản lý tốt hơn nguy cơ môi trường và xã hội của các dự án, tránh các dự án tác động không tốt tới môi trường.

Chương trình giám sát rủi ro MT-XH cho các khoản cấp tín dụng sẽ được ABBANK thực hiện định kỳ theo quy định nhằm đảm bảo các rủi ro ở mức có thể chấp nhận được trong thời hạn của khoản vay và khách hàng sẽ thực hiện các hành động khắc phục cần thiết nhằm tránh, giảm thiểu hoặc loại bỏ các tác động tiêu cực về MT-XH hoặc tối đa hóa cơ hội cải thiện MT-XH có thể phát sinh từ các hoạt động của dự án.

## ABBANK Green



Năm 2019, ABBANK phát động hệ thống giải thưởng nội bộ ABBANK's Choice Awards, trong đó, hạng mục giải thưởng được chú trọng triển khai và truyền thông rộng rãi đến toàn thể CBNV và các đơn vị trên toàn hệ thống là chiến dịch ABBANK Green.

Được phát động từ tháng 5/2019, sau hơn 7 tháng diễn ra, chiến dịch đã thu hút đông đảo CBNV hưởng ứng tham gia và lan tỏa các thông điệp, các lối sống xanh đến người thân, khách hàng, đặc biệt kể đến những hoạt động ngoại khóa được tổ chức rộng rãi như: hoạt động Thu gom pin cũ đã qua sử dụng, hoạt động Thu gom rác tại phố đi bộ Hồ Gươm, hay chiến dịch Sống xanh cùng con dành cho con em CBNV ABBANK. Riêng hoạt động thu gom rác đã được tập thể ABBANK Nam Thăng Long lan tỏa, tổ chức thực hiện hàng tuần tại các chung cư lân cận trên địa bàn, từ đó, mang lại tác động tích cực đến công tác xây dựng văn hóa doanh nghiệp, góp phần khẳng định uy tín thương hiệu của ABBANK trong lòng CBNV và khách hàng.

# CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Ngoài việc tuân thủ đầy đủ các quy định của Nhà nước về chế độ đối với Người lao động, ABBANK đã và đang nỗ lực xây dựng chính sách đãi ngộ ngày càng tốt hơn dành cho CBNV. Chương trình ABBANK care hàng năm luôn là chương trình được ABBANKers mong chờ, thể hiện chính sách đãi ngộ riêng biệt của ABBANK dành cho ABBANKers với việc liên tục xây dựng và mở rộng các phúc lợi dành cho CBNV qua các năm.

Năm 2019, ABBANK đã triển khai công tác phân cấp đội ngũ Giao dịch viên, tiếp nối thành công trong việc phân cấp đội ngũ kinh doanh, với nguyên tắc chi trả thu nhập phù hợp với đóng góp và năng lực của cá nhân, nhằm thúc đẩy, khuyến khích cũng như ghi nhận sự đóng góp của từng cá nhân đối với hoạt động kinh doanh của ABBANK.



# BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

**Tổng cộng hơn 71 tỷ đồng được ABBANK đầu tư cho các hoạt động an sinh xã hội trong suốt 11 năm qua, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục.**

Cùng với hoạt động kinh doanh hiệu quả và bền vững, ABBANK luôn chú trọng công tác chia sẻ trách nhiệm cùng cộng đồng thông qua hoạt động thiện nguyện, các dự án an sinh xã hội. Trong năm 2019, lĩnh vực giáo dục tiếp tục được ABBANK ưu tiên thông qua các chương trình khuyến học hướng tới các em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn nhưng luôn nỗ lực vươn lên trong cuộc sống, theo đuổi ước mơ đến trường.

Năm 2019, ABBANK tiếp tục tham gia và trở thành “Đại Lát lành”, đồng hành cùng chương trình “Cặp lá yêu thương” do Trung tâm tin tức VTV24 tổ chức trong hành trình “trao cơ hội đi học, cho cơ hội đổi đời”. Trên cuộc hành trình này, ABBANK đem đến cho các “lá chưa lành” trên khắp cả nước những suất học bổng với tổng chi phí lên đến 1,2 tỷ đồng.

Từ tháng 5/2019 đến nay, ABBANK đã phối hợp cùng Tổ chức Phi chính phủ Room to Read triển khai Chương trình Thư viện thân thiện cho 14 trường tiểu học tại tỉnh Lâm Đồng và 10 trường tiểu học

trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Theo đó, gần 110.000 quyển sách cùng các vật phẩm giáo dục đã được ABBANK trao tặng cho hơn 20.000 em học sinh, cùng các chương trình tập huấn về vận hành thư viện thân thiện đúng chuẩn dành cho các thầy cô giáo.

Ngày 20/11/2019, ABBANK đã phối hợp với báo Dân trí tổ chức lễ khánh thành và bàn giao món quà ý nghĩa là công trình phòng học và bếp ăn mới cho nhà trường cùng thầy trò Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với kinh phí 500 triệu đồng.

Không chỉ dành nhiều tâm huyết cho các dự án về giáo dục, với phương châm luôn hướng tới hạnh phúc và coi trọng những giá trị của gia đình, năm 2019, ABBANK tiếp tục tổ chức Ngày hội ABBANK Family Day với chủ đề “Lời nhắn gửi của Thanh xuân”. Ngày hội đã thu hút gần 10.000 lượt tham dự của đông đảo người dân thủ đô và các khu vực lân cận. Đây không chỉ là không gian vui chơi giải trí mà còn tăng sự tính kết nối giữa các thành viên trong gia đình và giữa các gia đình trong cộng đồng.

Trong nhiều năm hoạt động, ABBANK luôn quan tâm đến

việc hỗ trợ và khuyến khích những nhân tài của đất nước tại nhiều lĩnh vực. Năm 2019 đánh dấu cột mốc 12 năm liên tiếp ABBANK đồng hành cùng Giải thưởng Nhân tài Đất Việt do báo Dân trí tổ chức, và là năm đầu tiên ABBANK tham gia đồng hành cùng Cuộc thi “Âm nhạc Quốc tế cho Violin và Hòa tấu thính phòng Việt Nam 2019” diễn ra vào đầu tháng 8/2019 với cương vị là Nhà tài trợ thân thiết nhằm tìm kiếm và chắp cánh cho các tài năng âm nhạc cổ điển trẻ.

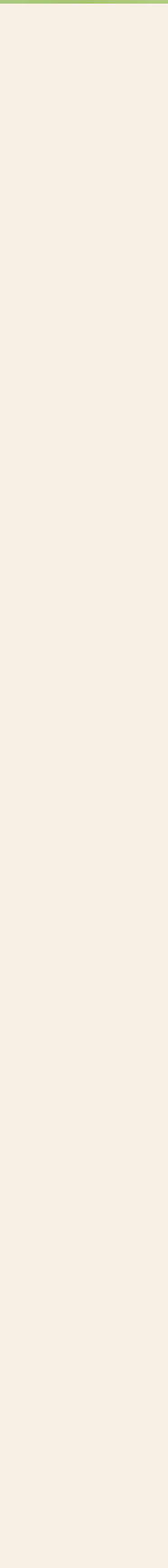
Bên cạnh các chương trình an sinh xã hội tiêu biểu được triển khai sâu rộng trong phạm vi toàn hệ thống, rất nhiều Đơn vị ABBANK tại các tỉnh/thành cũng luôn tích cực và chủ động tổ chức, tham gia công tác an sinh xã hội tại địa bàn sở tại.

Trong vòng 11 năm, từ năm 2008 đến cuối năm 2019, ABBANK đã dành hơn 71 tỷ đồng cho hoạt động an sinh xã hội. Những hoạt động an sinh xã hội của ABBANK đang dần đi theo hướng chuyên sâu, mang lại những tác động tích cực và hiệu quả lâu dài hơn. Bên cạnh đó, ABBANK cũng đang cùng với nhiều doanh nghiệp, tổ chức khác chung tay kiến tạo một hệ sinh thái vững mạnh, hướng tới sự phát triển bền vững cho toàn xã hội.

# BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN

ABBANK nhận thức được tầm quan trọng và những lợi ích lớn mà Tín dụng xanh đem lại như việc giảm thiểu các khoản nợ khó đòi, tăng cường mức độ ổn định tài chính và bảo vệ danh tiếng Ngân hàng trên thị trường. Hiện, ABBANK đang từng bước triển khai xây dựng chương trình, chính sách tín dụng xanh nhằm tăng dần tỷ trọng tín dụng xanh trong cơ cấu danh mục đầu tư tín dụng của mình cũng như mở rộng các cơ hội kinh doanh mới.

Bên cạnh đó, ABBANK sẽ phối hợp cùng các tổ chức, ban ngành trong và ngoài nước triển khai và đánh giá việc thực hiện quản trị rủi ro MTXH trong hoạt động cấp tín dụng, xây dựng các giải pháp thúc đẩy tín dụng xanh, hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện tăng trưởng xanh.



# BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

# 03





# ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

**1.229** TỶ ĐỒNG

HOÀN THÀNH SO VỚI KẾ HOẠCH 2019

**101%**

TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG SO  
VỚI NĂM 2018

**36%**

**Với định hướng tập trung vào lĩnh vực bán lẻ, cùng những giải pháp và cơ chế kinh doanh phù hợp, hoạt động kinh doanh của ABBANK năm 2019 ghi nhận một số kết quả như sau:**

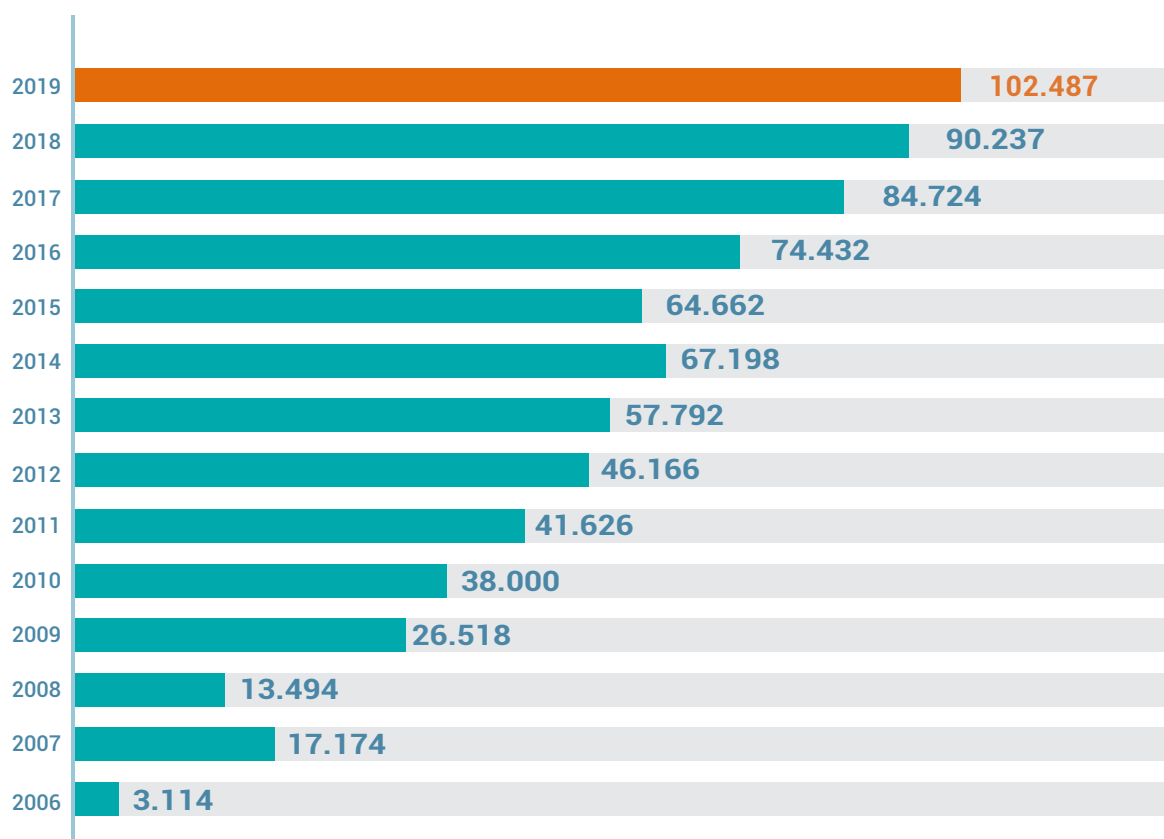
---

- › Kết thúc năm 2019, tổng dư nợ cấp tín dụng cho khách hàng tổ chức kinh tế và cá nhân đạt 63.028 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch năm 2019 và tăng 10% so với năm 2018. Huy động từ khách hàng tổ chức kinh tế và cá nhân đạt 91% chỉ tiêu cả năm 2019 với 74.786 tỷ đồng, tăng trưởng 16% so với năm 2018.
- › Tổng thu nhập năm 2019 đạt 3.618,3 tỷ đồng, tăng 25% so với thực hiện năm 2018.
- › Chi phí hoạt động được quản lý chặt chẽ ở mức 1.895,3 tỷ đồng, thấp hơn so với mức chi phí kế hoạch.
- › Kết thúc năm 2019, lợi nhuận trước thuế của ABBANK đạt 1.229 tỷ đồng, hoàn thành 101% so với kế hoạch và ghi nhận tốc độ tăng trưởng 36% so với năm 2018.
- › Xếp hạng tín dụng của ABBANK vẫn giữ mức B1, không có sự thay đổi so với kết quả xếp hạng được công bố năm 2018, triển vọng cho ABBANK được tiếp tục đánh giá là Ổn định.

# TỔNG TÀI SẢN

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2019 đạt 102.487 tỷ đồng, tăng 12.249 tỷ đồng (tương đương 14%) so với cuối năm 2018 và hoàn thành 97% kế hoạch 2019. Việc gia tăng tổng tài sản chủ yếu đến từ phát triển cho vay khách hàng với tỷ trọng chiếm 56% trong cơ cấu tổng tài sản toàn hệ thống. Đồng thời với phát triển về quy mô, chất lượng tài sản của ABBANK vẫn luôn được đảm bảo với hệ số an toàn vốn tối thiểu (CAR) được duy trì trên 9% theo quy định của NHNN, ở mức 10,5%.

## TỔNG TÀI SẢN

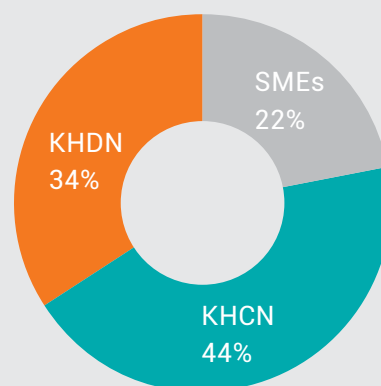


Ghi chú: Số liệu theo BCTC riêng lẻ kiểm toán

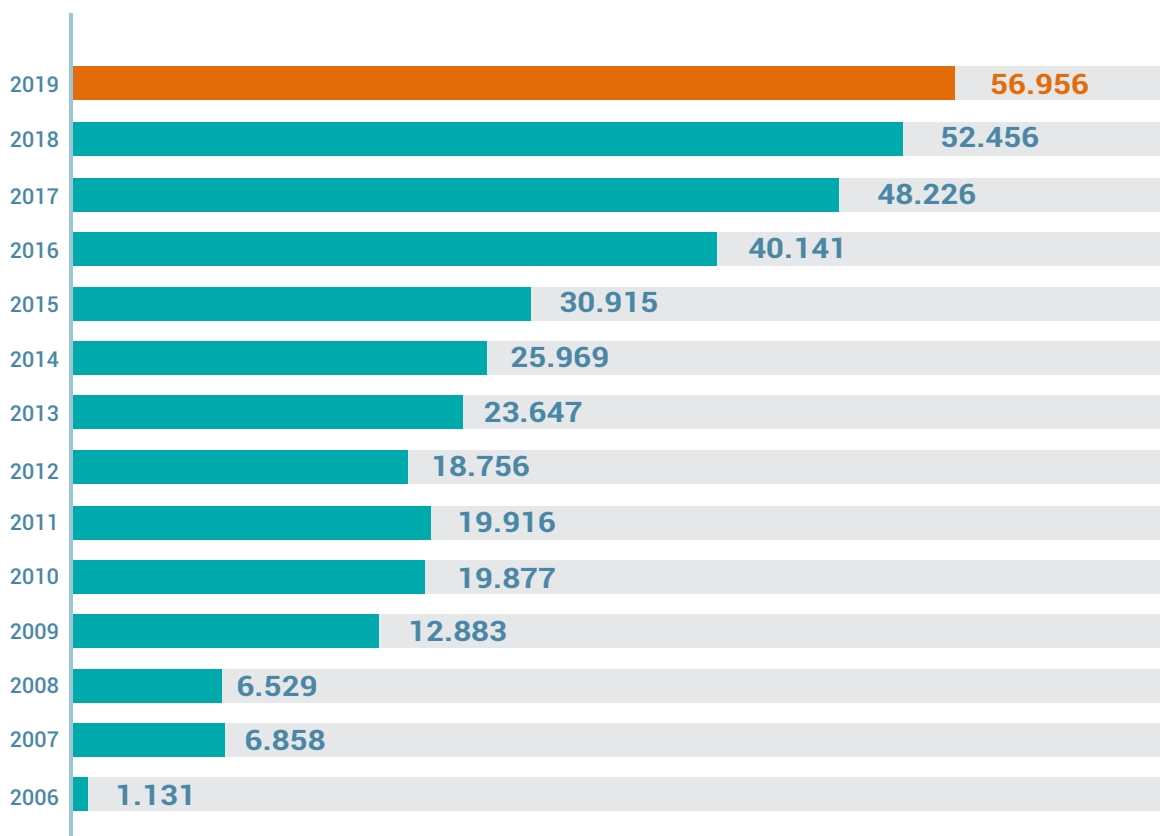
# CHO VAY KHÁCH HÀNG

Với định hướng tập trung vào bán lẻ, hoạt động tín dụng của ABBANK trong các năm qua vận động linh hoạt với nhiều chính sách hỗ trợ và chương trình ưu đãi dành cho khách hàng. Kết quả đến 31/12/2019, tổng cho vay khách hàng đạt 56.956 tỷ đồng, tăng 9% so với cuối năm 2018 và hoàn thành 93% chỉ tiêu năm 2019. Trong đó, cho vay khách hàng cá nhân đạt tốc độ tăng trưởng 12% và đưa dư nợ cá nhân vượt mốc 25.000 tỷ đồng. Cho vay khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ đạt tốc độ tăng 26%. Tính chung mảng bán lẻ đã gia tăng tỷ trọng đóng góp gần 66% trong cơ cấu dư nợ cho vay khách hàng năm 2019, tỷ trọng này đã tăng khoảng hơn 4% so với năm 2018.

BIỂU ĐỒ CƠ CẤU DƯ NỢ CHO VAY KHÁCH HÀNG



## CHO VAY KHÁCH HÀNG



Ghi chú: Số liệu theo BCTC riêng lẻ kiểm toán

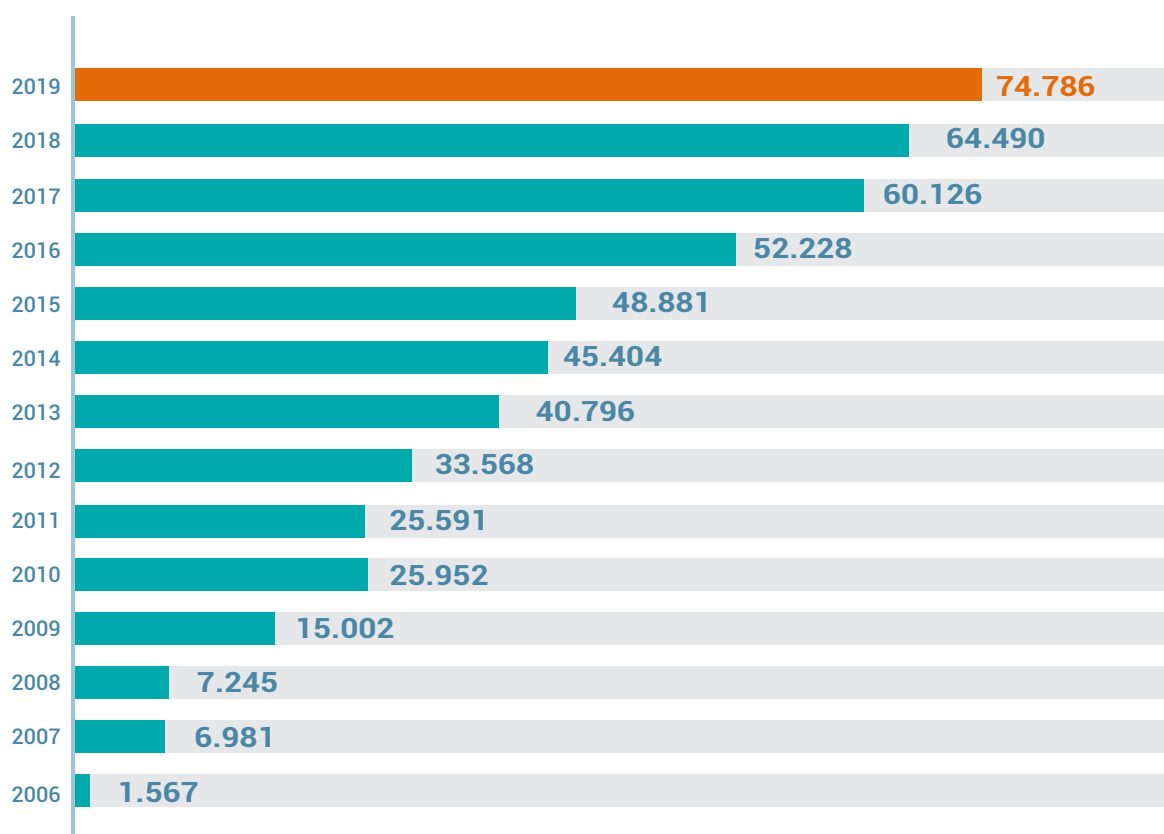
# HUY ĐỘNG TỪ KHÁCH HÀNG

Huy động tiếp tục duy trì xu hướng tăng trong năm 2019 với số dư đạt 74.786 tỷ đồng, tăng 16% so với cuối năm 2018. Đồng thời, huy động tiếp tục giữ vai trò chủ đạo trong cơ cấu nguồn vốn của Ngân hàng với mức duy trì tỷ trọng 73% trong năm qua, tăng hơn 1% so với cuối năm 2018.

Tận dụng tốt các kênh bán hàng truyền thống cùng với việc phát triển các kênh bán hàng mới kết hợp chính sách lãi suất và bán hàng

phù hợp với từng giai đoạn là yếu tố thúc đẩy hoạt động huy động trên toàn hệ thống. Đặc biệt, tương tự các mảng hoạt động khác, hoạt động huy động của phân khúc khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng được tập trung mở rộng với tỷ trọng cao trong cơ cấu huy động từ khách hàng, ở mức 53% vào cuối năm 2019, cho thấy sự dịch chuyển sang bán lẻ khá tương đồng với hoạt động tín dụng.

## HUY ĐỘNG TỪ KHÁCH HÀNG



Ghi chú: Số liệu theo BCTC riêng lẻ kiểm toán

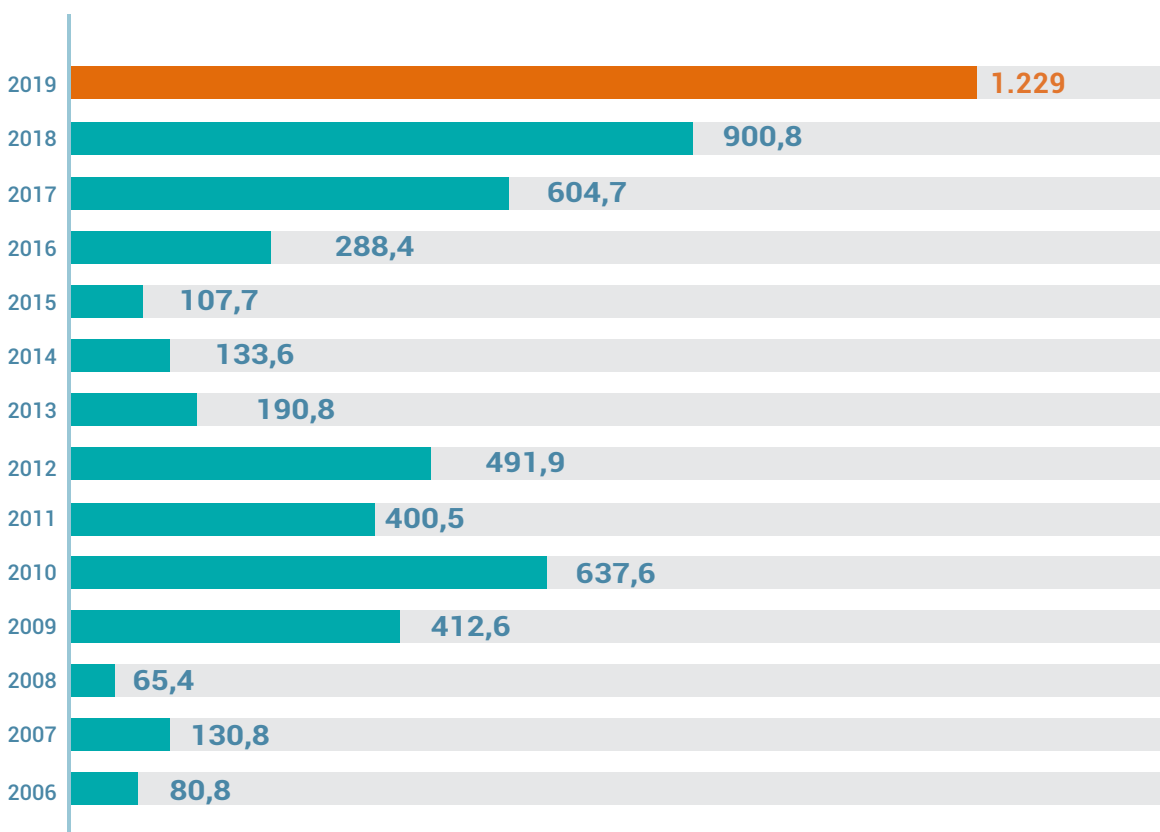
# LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

Khép lại năm 2019, lợi nhuận trước thuế của Ngân hàng đạt 1.229 tỷ đồng, tăng 328,2 tỷ đồng - tương đương tốc độ tăng 36% so với năm 2018 và hoàn thành 101% so với kế hoạch đề ra. Mức tăng khả quan của lợi nhuận trước thuế là kết quả của việc gia tăng thu nhập hoạt động kết hợp với các biện pháp kiểm soát chi phí chặt chẽ.

## CƠ CẤU THU NHẬP



## LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ



Ghi chú: Số liệu theo BCTC riêng lẻ kiểm toán

# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

## TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Tổng tài sản cuối năm 2019 đạt 102.487 tỷ đồng, tăng 12.249 tỷ đồng, tương đương tăng 14% so với thời điểm cuối năm 2018 do tổng huy động tăng 10.944 tỷ đồng tương ứng cho vay hai thị trường tăng 10.220 tỷ đồng. Trong đó, huy động từ khách hàng cá nhân và tổ chức kinh tế có sự tăng trưởng tốt (tăng 10.296 tỷ đồng, tương đương tăng 16% so với năm 2018), tạo nguồn tiền cho việc đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng. Điều này cho thấy sự linh hoạt trong việc sử dụng nguồn vốn, mang lại hiệu quả cao hơn, tạo ra nguồn lợi nhuận lớn cho Ngân hàng.

## TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ

ABBANK đã chủ động gia tăng tiền gửi và vay từ các TCTD để đáp ứng các nhu cầu sử dụng nguồn vốn. Tuy nhiên, vẫn đảm bảo cơ cấu nguồn vốn phù hợp với định hướng của NHNN. Việc gia tăng nguồn vốn huy động từ thị trường liên ngân hàng nhằm gia tăng nguồn vốn lưu động, phục vụ cho các mục đích sử dụng vốn ngắn hạn, tạo vòng quay vốn và mang lại lợi nhuận cao hơn cho Ngân hàng. Cụ thể, trong năm 2019, ABBANK đã đẩy mạnh kinh doanh trái phiếu, cho vay ở cả hai thị trường giúp gia tăng thu nhập lãi và các khoản thu nhập khác.

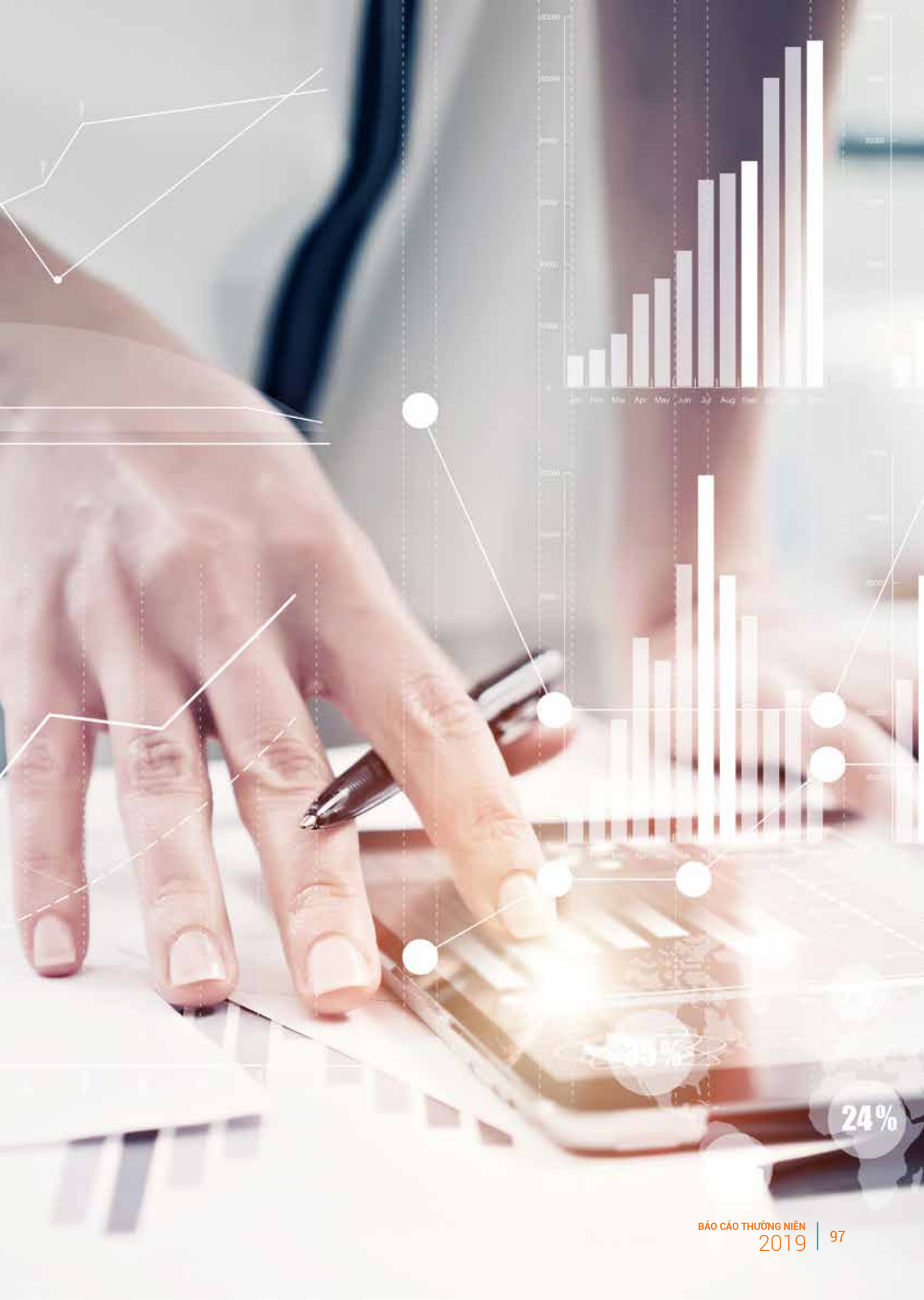
# NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

**Hướng đến quản lý tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ và cải tiến quy trình tác nghiệp.**

Trong năm 2019, ABBANK tích cực triển khai và ứng dụng công nghệ trong hầu hết công tác quản lý nhân sự, hệ thống đánh giá nhân sự, công tác đào tạo trực tuyến... nhằm nâng cao tính hiệu quả và tính chính xác, giảm chi phí trong công tác nhân sự. Đồng thời các chính sách quản trị nguồn nhân lực như tuyển dụng, tiền lương và đãi ngộ, thi đua khen thưởng, quản lý công việc, quản lý kỉ luật lao động, đào tạo và phát triển cũng đã dần được cải tiến, hệ thống hóa và gắn kết chặt chẽ với các hoạt động kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực quản trị tổ chức.

ABBANK tiếp tục triển khai định hướng quản lý tập trung, hướng tới việc nâng cao chất lượng dịch vụ và cải tiến quy trình tác nghiệp. Trên cơ sở đó, cơ cấu tổ chức của Đơn vị Kinh doanh dần được hoàn thiện theo hướng tập trung cho bộ máy kinh doanh, tinh giản phần vận hành, hướng tới sự minh bạch và chuyên nghiệp trong tác nghiệp.







# ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG

Cùng với chủ trương định hướng vốn vay tín dụng vào các dự án hoặc doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, các ngành sản xuất và tiêu dùng ít carbon (các-bon), tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên để góp phần bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, năng lượng thì ABBANK cũng luôn nỗ lực xanh hóa các hoạt động điều hành tổ chức công việc của Ngân hàng nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường bằng cách kiểm soát chặt chẽ chi phí vận hành và sử dụng hiệu quả nguồn lực sẵn có.

Cụ thể, các hoạt động nội bộ xanh đã được ABBANK chú trọng thực hiện thông qua việc sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng như hệ thống chiếu sáng, điều hòa, máy in, giấy, nước, xây dựng không gian xanh. Đặc biệt là chương trình phát động và tuyên truyền thực hiện “Lối sống xanh Zero Waste” với quy tắc 5R (Refuse - Reduce - Reuse - Recycle - ROT) nhằm xây dựng một lối sống lành mạnh, một lối sống góp phần bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường và trên hết là bảo vệ sức khỏe của con người.

ABBANK tích cực xây dựng và phát động các hoạt động vì Môi trường Xanh nhằm nâng cao nhận thức cho toàn thể cán bộ nhân viên Ngân hàng cũng như các Cổ đông/Đối tác và các Khách hàng về nhiệm vụ bảo vệ môi trường, từng bước thay đổi những hành vi có ảnh hưởng xấu đến môi trường sống, có ý thức sử dụng hợp lý và tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ và cải thiện môi trường, xây dựng nếp sống văn minh thân thiện với môi trường vì sự phát triển bền vững, công bằng và tiến bộ xã hội.

“Lối sống xanh  
Zero Waste”

# ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN VẤN ĐỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

ABBANK không ngừng cải cách một số điểm trong chính sách tiền lương, đặc biệt cho nhóm nhân sự trực tiếp kinh doanh và Đơn vị Kinh doanh; lộ trình nghề nghiệp cho các vị trí chủ chốt và hỗ trợ xây dựng kế hoạch phát triển nghề nghiệp cá nhân được triển khai và thực hiện hiệu quả, hồ sơ kế nhiệm các vị trí chủ chốt cũng được xây dựng và ban hành nhằm chuẩn bị nguồn lực kế cận kịp thời, phục vụ nhu cầu phát triển.

ABBANK thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo cho nhân viên mới, cho CBNV và các cấp quản lý về kiến thức nghiệp vụ, giá trị văn hóa của ABBANK và các kỹ năng mềm, kỹ năng quản lý - lãnh đạo... Để có hệ thống đánh giá công bằng và minh bạch hơn đối với kết quả làm việc của người lao động, ABBANK triển khai đánh giá theo các phương pháp hiện đại Balanced Scorecard, điều chỉnh và chuẩn hóa hệ thống chỉ tiêu kết quả công việc nhằm thực hiện nhất quán việc đánh giá cán bộ. Hệ thống chỉ tiêu đánh giá công việc cũng đã và đang được xây dựng và áp dụng từ các cấp lãnh đạo cao nhất tới từng CBNV. Đây chính là cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành công việc và năng suất lao động của từng cá nhân.





# ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Cùng với việc đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, ABBANK đã và đang ngày càng khẳng định thương hiệu bởi những hoạt động chia sẻ với cộng đồng, tích cực đóng góp vào chủ trương xã hội hóa trong xây dựng và phát triển đất nước. Các chương trình vì cộng đồng, công tác an sinh xã hội được ABBANK thực hiện với sự xuyên suốt từ lĩnh vực giáo dục, xây dựng cơ sở vật chất điện - đường - trường - trạm, y tế, môi trường, đến hỗ trợ đồng bào nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn... đã mang lại những hiệu quả tích cực, góp phần nâng cao chất lượng đời sống người dân, phát triển kinh tế - xã hội, qua đó, giúp tạo dựng, củng cố niềm tin, sự yêu mến của nhân dân và chính quyền địa phương đối với thương hiệu, hình ảnh ABBANK.

Trong tương lai, ABBANK vẫn sẽ tiếp tục bám sát định hướng phát triển là ngân hàng bán lẻ thân thiện, ngân hàng của gia đình – luôn đồng hành với từng trải nghiệm của khách hàng, "thân thiện" với khách hàng trong từng sản phẩm dịch vụ, "thân thiện" với xã hội trong các công tác chia sẻ trách nhiệm cùng cộng đồng. Đây chính là một trong những thế mạnh cạnh tranh quan trọng, góp phần vào sự phát triển lâu dài và bền vững của ABBANK.

# KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

## PHÁT TRIỂN NGÂN HÀNG HIỆN ĐẠI VỚI CÁC CÔNG CỤ VÀ NỀN TẢNG CÔNG NGHỆ SỐ.

ABBANK luôn kiên trì với mục tiêu phát triển bền vững được dẫn dắt bởi các chiến lược hành động. Cụ thể, theo kế hoạch trung hạn đến 2025, các chương trình hành động vẫn ưu tiên tập trung vào phân khúc bán lẻ (KHCN và SMEs), đồng thời củng cố và duy trì phát triển KHDN bền vững, khai thác hiệu quả hệ sinh thái khách hàng từ KHDN trên cơ sở kiểm soát tốt chất lượng tài sản, phù hợp với chính sách rủi ro và mang lại cơ sở vững chắc cho phát triển kinh doanh của Ngân hàng. Cùng với đó, tận dụng và phát huy tối đa các nguồn lực hiện hữu nhằm đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, tăng quy mô và mạng lưới hoạt động.

Các mục tiêu chiến lược được ABBANK triển khai hướng tới mục tiêu phát triển với một thương hiệu, bản sắc riêng biệt, vì lợi ích của khách hàng, cổ đông và có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với CBNV của Ngân hàng.



### Một số mục tiêu phát triển bền vững của ABBANK trong giai đoạn tiếp theo:

- TOP 10 thương hiệu mạnh Ngân hàng Việt Nam;
- TOP 10 về ROE trong số các ngân hàng thương mại cổ phần tư doanh (với tỷ lệ Lợi nhuận sinh lời/Vốn chủ sở hữu lớn hơn trung bình ngành);
- Thu nhập từ bán lẻ (bao gồm cá nhân và SMEs) chiếm tối thiểu 70% tổng thu nhập, và thu từ dịch vụ (bao gồm phí bảo lãnh) chiếm tối thiểu 20% Tổng thu nhập;
- Quản trị công ty và quản lý rủi ro tiên tiến;
- Nền tảng công nghệ số vượt trội.



## CÁC KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM CỦA NĂM 2020:

- > Tập trung nguồn lực phát triển lĩnh vực bán lẻ.
- > Gia tăng tỷ trọng thu dịch vụ trong cơ cấu thu nhập bao gồm thu từ dịch vụ ngân hàng truyền thống và dịch vụ khác như định giá tài sản, tư vấn và hợp tác bảo hiểm.
- > Thực hiện mục tiêu Top 10 ROE: Nâng cao hiệu quả hoạt động, tối đa hóa lợi nhuận và kiểm soát chi phí nhằm nâng chỉ tiêu ROE theo hướng tiếp cận gần với Top 10 nhóm các ngân hàng TMCP.
- > Xây dựng một nền văn hóa làm việc thân thiện và chuyên nghiệp song song với quản trị doanh nghiệp hiện đại theo tiêu chuẩn quốc tế.
- > Duy trì và nâng cao xếp hạng tín nhiệm của ABBANK.
- > Nâng cao nhận diện thương hiệu của ABBANK trên thị trường: ABBANK tiếp tục đẩy mạnh phát triển thương hiệu trên thị trường với mục tiêu trở thành Ngân hàng TMCP hàng đầu Việt Nam, tập trung lĩnh vực bán lẻ. Theo đó, định vị thương hiệu ABBANK được gắn liền với hình ảnh một Ngân hàng bán lẻ thân thiện, uy tín, hướng tới cộng đồng, xây dựng mối liên kết, niềm tin và sự đồng cảm với khách hàng.
- > Chú trọng phát triển công nghệ ngân hàng số (Digital Banking): ABBANK sẽ đẩy mạnh đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ mới, tạo nền tảng căn bản cho sự đột phá về phát triển sản phẩm đa dạng, gia tăng sản phẩm hàm lượng công nghệ cao. Từ đó, tạo ra thế mạnh trong việc cạnh tranh về sản phẩm dịch vụ tiện ích, mang đến những trải nghiệm liền mạch và khác biệt cho khách hàng.
- > Số hóa các hoạt động điều hành hàng ngày nhằm nâng cao năng lực kiểm soát rủi ro.
- > Hoàn tất các sáng kiến chiến lược trên toàn hệ thống: Cân nhắc triển khai dự án CRM trong năm 2020 để phục vụ cho nhu cầu phân tích khách hàng, phục vụ cho hoạt động kinh doanh của ABBANK.
- > Đưa cổ phiếu ABBANK niêm yết và giao dịch trên sàn chứng khoán.

# ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

# 04





# VỀ QUẢN TRỊ

Với cam kết xây dựng các tiêu chuẩn cao nhất về giá trị đạo đức và chuyên nghiệp trong tất cả các hoạt động, trong năm 2019 ABBANK đã thực hiện:

- › Cập nhật đầy đủ và thường xuyên hơn về tình hình hoạt động trên website của Ngân hàng, trên cổng thông tin IDS và trong Báo cáo thường niên theo đúng quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán do Bộ Tài chính ban hành.
- › Tăng cường xây dựng, ban hành quy định nội bộ, khung chính sách phục vụ hoạt động quản trị và hoạt động của Ngân hàng.
- › Quan tâm và thể hiện trách nhiệm cao trong việc quản trị điều hành, như: Tiếp tục đẩy mạnh triển khai định hướng chiến lược của ABBANK, hoàn thiện cơ cấu tổ chức của các Đơn vị Hội sở, Đơn vị kinh doanh nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Ngân hàng...
- › Chỉ đạo hoàn thành các Dự án quan trọng của Ngân hàng là "Nâng cao hiệu quả và hoạt động của ABBANK", hệ thống quản trị dữ liệu LOS, giai đoạn 1 của Basel II tuân thủ Thông tư 41 về tính toán tài sản có rủi ro, ứng dụng Ngân hàng số trong nghiệp vụ thanh toán.



# VỀ TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

**Chính sách môi trường và hệ thống quản lý rủi ro môi trường xã hội của ABBANK được xây dựng với các tiêu chuẩn dựa trên khoa học và triển khai một cách nghiêm túc. Điều này cho thấy quyết tâm và nỗ lực của ABBANK trong việc tuân thủ những Nguyên tắc mới về một Ngân hàng có trách nhiệm; gắn kết công tác bảo vệ môi trường trong hoạt động kinh doanh; đáp ứng luật pháp quốc gia và các thông lệ, chuẩn mực quốc tế nhằm kiểm soát và giảm thiểu các phí tổn về mất mát tài nguyên, ô nhiễm môi trường và suy giảm hệ sinh thái trong quá trình cấp tín dụng cho các hoạt động kinh tế.**

Cùng với việc duy trì các hoạt động kinh doanh ổn định, phát triển, kiểm soát tác động môi trường và xã hội của các dự án tài trợ, ABBANK luôn nâng cao trách nhiệm với cộng đồng xã hội và đề cao ý thức bảo vệ, giữ gìn, xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp.

Trên cơ sở đó, ABBANK luôn tuân thủ triển khai các chương trình an sinh xã hội tại các tỉnh vùng Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ theo chương trình mục tiêu quốc gia của Chính phủ.

Ngoài ra, ABBANK cũng duy trì một phần ngân sách lớn cho các hoạt động hướng tới những người có hoàn cảnh kém may mắn hay xây dựng cơ sở vật chất, tặng học bổng cho các địa phương còn nhiều khó khăn thông qua các chương trình thường niên như tài trợ giáo dục, y tế...

Cùng với việc thực hiện các hoạt động an sinh xã hội, ABBANK còn chung tay chia sẻ trách nhiệm với môi trường thông qua các hoạt động nội bộ, nhằm góp phần ngăn chặn biến đổi khí hậu, tăng trưởng dư nợ tín dụng xanh trong ngành tài chính cũng như thể hiện trách nhiệm với môi trường. ABBANK đã đầu tư nghiên cứu các gói tín dụng xanh, khuyến khích khách hàng vay vốn theo thỏa thuận tuân thủ các yêu cầu quản lý rủi ro môi trường, theo dõi, giám sát tính tuân thủ của khách hàng được ABBANK thực hiện đồng bộ với quy trình giám sát tín dụng của Ngân hàng. Ý thức về bảo vệ môi trường của ABBANK còn được thể hiện thông qua việc đưa vào sử dụng các vật phẩm kinh doanh thân thiện, như: bỏ bao ni lông bọc số tiết kiệm, sử dụng túi giấy, túi vải không dệt...

Việc xác định, đánh giá và kiểm soát tốt hơn rủi ro tín dụng của các khoản vay do các vấn đề về môi trường và xã hội tạo nên sẽ mở ra cơ hội hợp tác, thu hút nguồn lực và hỗ trợ từ các tổ chức tài chính quốc tế khi vấn đề biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh và phát triển bền vững đang trở thành mối quan tâm lớn của cộng đồng quốc tế.

ABBANK sẽ cùng các tổ chức, ban ngành trong và ngoài nước hợp tác nghiên cứu và phát triển các sản phẩm hỗ trợ tín dụng xanh, mở rộng thị phần nhờ sản phẩm/dịch vụ mới thân thiện với môi trường (tài trợ tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái tạo, công nghệ sạch, các thị trường chưa khai thác...), củng cố mạng lưới khách hàng hiện có và thu hút mới các khách hàng chất lượng tốt nhằm tăng dần tỷ trọng tín dụng xanh trong cơ cấu danh mục đầu tư tín dụng; chú trọng nghiên cứu và phát triển, triển khai các giải pháp quản lý rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng.

# VỀ BAN ĐIỀU HÀNH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

## **ABBANK hoạt động bền vững, hiệu quả trong năm 2019**

Năm 2019, ABBANK đạt nhiều thành tích trong phát triển kinh doanh, đảm bảo an toàn hoạt động, hoàn thiện hệ thống theo hướng hiệu quả hơn.

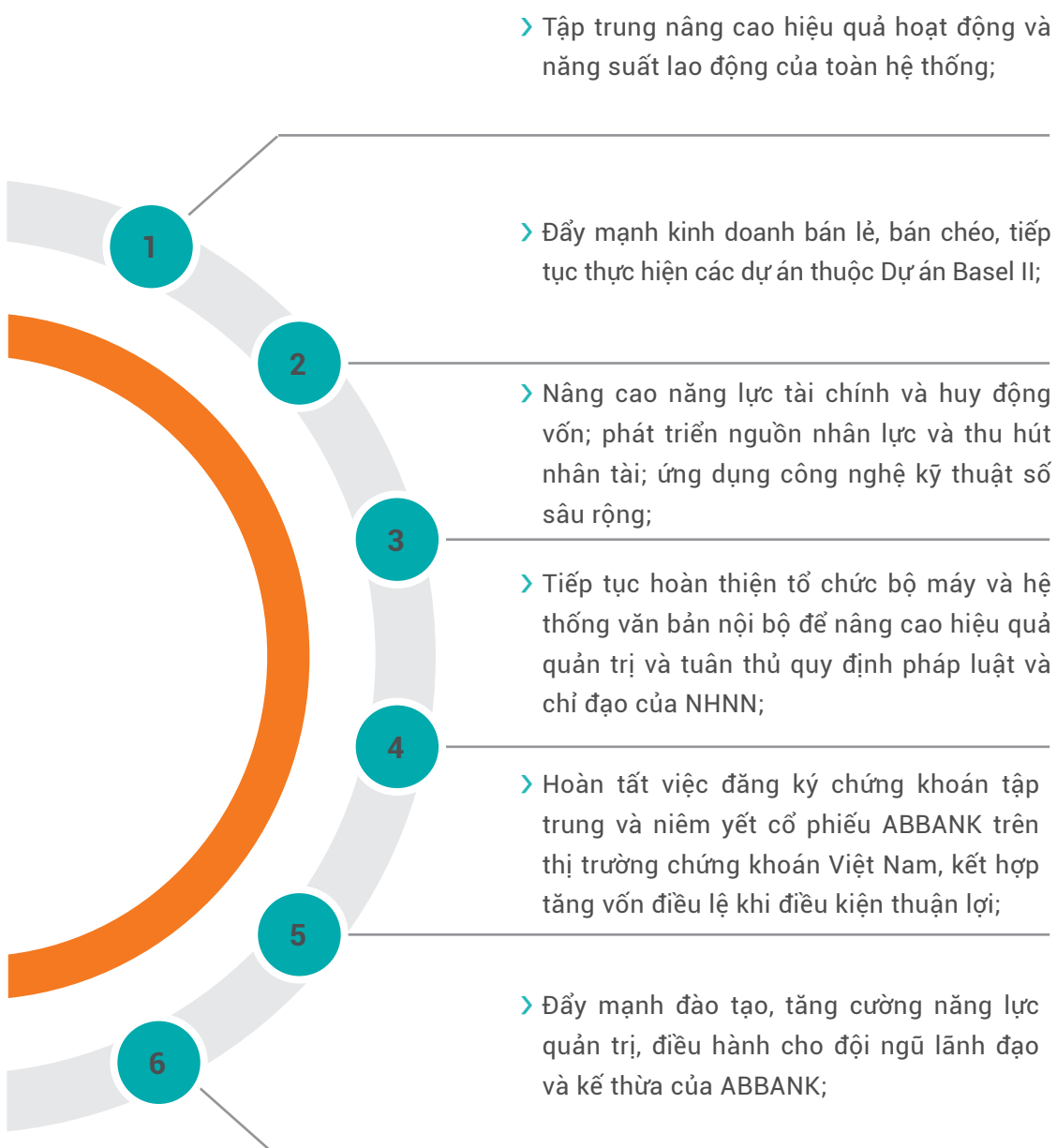
Xuất phát từ hoạt động kinh doanh với nguồn huy động ổn định, thanh khoản tốt, chất lượng tài sản liên tục cải thiện và an toàn, ABBANK tiếp tục nằm trong nhóm dẫn đầu các ngân hàng TMCP tư doanh được tín nhiệm cao trên thị trường Việt Nam.

HQĐT ghi nhận hoạt động của ABBANK năm 2019 đã vượt chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế do Đại hội đồng cổ đông thông qua.



# CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

Năm 2020, Hội đồng Quản trị sẽ tiếp tục chỉ đạo và giám sát thực hiện chỉ tiêu kinh doanh tham vọng hơn năm trước ít nhất từ 25% - 30%, cùng với đó, xây dựng kế hoạch tăng trưởng cho giai đoạn kế tiếp sau niêm yết cổ phiếu, và thu hút đầu tư mạnh mẽ từ thị trường. Một số công tác quản trị chính sẽ thực hiện:



# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI  
CỔ PHẦN AN BÌNH

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

05

# MỤC LỤC

	Trang
Báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính riêng tóm tắt	112 - 113
Bảng cân đối kế toán riêng tóm tắt	114 - 116
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng tóm tắt	117
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng tóm tắt	118-119
Báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt	120 - 121
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt	122-124
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất tóm tắt	125
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất tóm tắt	126 - 127

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT

**Kính gửi: Các cổ đông**  
**Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình**

Báo cáo tài chính riêng tóm tắt, được lập ngày 30 tháng 3 năm 2020 và được trình bày từ trang 3 đến trang 8, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng tóm tắt, báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình ("Ngân hàng"). Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính riêng này tại báo cáo kiểm toán lập ngày 30 tháng 3 năm 2020. Báo cáo tài chính riêng này và báo cáo tài chính riêng tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính riêng tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo Chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính riêng tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng tóm tắt và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày cho mục đích công khai báo cáo tài chính theo quy định tại Khoản 11, Điều 1, Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2014 sửa đổi bổ sung một số điều khoản của chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007 và hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29 tháng 4 năm 2004.

### TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 - "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".



## Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng tóm tắt - được trích từ báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ngân hàng đã được kiểm toán, đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phù hợp với các quy định tại Khoản 11, Điều 1, Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2014 sửa đổi bổ sung một số điều khoản của chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007 và hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29 tháng 4 năm 2004.

**Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam**

---

**NGUYỄN THÙY DƯƠNG**

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0893-2018-004-1

---

**VŨ TIẾN DŨNG**

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3221-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 30 tháng 3 năm 2020

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG TÓM TẮT**

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

	<b>SỐ CUỐI NĂM</b> Triệu đồng	<b>SỐ ĐẦU NĂM</b> Triệu đồng
<b>TÀI SẢN</b>		
<b>Tiền mặt</b>	<b>757.147</b>	<b>859.990</b>
<b>Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</b>	<b>6.802.645</b>	<b>2.171.731</b>
<b>Tiền gửi tại và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác</b>	<b>17.776.242</b>	<b>9.118.873</b>
• Tiền gửi tại các TCTD khác	9.627.855	6.698.735
• Cho vay các TCTD khác	8.148.387	2.420.138
<b>Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác</b>	<b>49.812</b>	<b>107.851</b>
<b>Cho vay khách hàng</b>	<b>56.070.111</b>	<b>51.537.029</b>
• Cho vay khách hàng	56.802.965	52.184.147
• Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(732.854)	(647.118)
<b>Hoạt động mua nợ</b>	<b>151.756</b>	<b>278.331</b>
• Mua nợ	153.234	280.516
• Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ	(1.478)	(2.185)
<b>Chứng khoán đầu tư</b>	<b>16.463.267</b>	<b>21.151.186</b>
• Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	15.001.050	18.420.114
• Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	1.867.538	3.670.500
• Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	(405.321)	(939.428)
<b>Góp vốn, đầu tư dài hạn</b>	<b>528.791</b>	<b>528.791</b>
• Đầu tư vào các công ty con	260.000	260.000
• Đầu tư dài hạn khác	268.791	268.791
<b>Tài sản cố định</b>	<b>950.242</b>	<b>970.104</b>
• Tài sản cố định hữu hình	574.358	565.012
• Nguyên giá tài sản cố định	1.077.272	1.009.936
• Khấu hao tài sản cố định	(502.914)	(444.924)
• Tài sản cố định vô hình	375.884	405.092
• Nguyên giá tài sản cố định	595.196	598.819
• Hao mòn tài sản cố định	(219.312)	(193.727)
<b>Tài sản Có khác</b>	<b>2.936.800</b>	<b>3.513.451</b>
• Các khoản phải thu	1.093.907	2.284.817
• Các khoản lãi, phí phải thu	851.290	1.002.261
• Tài sản Có khác	1.119.051	341.157
• Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	(127.448)	(114.784)
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>102.486.813</b>	<b>90.237.337</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG TÓM TẮT (tiếp theo)**

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

	<b>SỐ CUỐI NĂM</b> Triệu đồng	<b>SỐ ĐẦU NĂM</b> Triệu đồng
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>		
Các khoản nợ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	-	6.753.044
Tiền gửi và vay các TCTD khác	16.734.947	9.343.977
• Tiền gửi của các TCTD khác	8.465.970	4.237.529
• Vay các TCTD khác	8.268.977	5.106.448
Tiền gửi của khách hàng	69.595.380	62.547.299
Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	1.161.950	1.151.990
Phát hành giấy tờ có giá	5.191.040	1.943.038
Các khoản nợ khác	2.035.850	1.673.298
• Các khoản lãi, phí phải trả	1.546.071	1.073.085
• Các khoản phải trả và công nợ khác	489.779	600.213
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>94.719.167</b>	<b>83.412.646</b>
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		
Vốn	5.713.114	5.319.496
• Vốn điều lệ	5.713.114	5.319.496
Các quỹ dự trữ	603.103	449.538
Lợi nhuận chưa phân phối	1.451.429	1.055.657
<b>TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>7.767.646</b>	<b>6.824.691</b>
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>102.486.813</b>	<b>90.237.337</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG TÓM TẮT (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

### CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

	SỐ CUỐI NĂM Triệu đồng	SỐ ĐẦU NĂM Triệu đồng
<b>Cam kết giao dịch hối đoái</b>	<b>98.781.375</b>	<b>61.486.753</b>
• Cam kết mua ngoại tệ	5.589.815	4.285.558
• Cam kết bán ngoại tệ	5.593.406	4.289.057
• Cam kết giao dịch hoán đổi	87.598.154	52.912.138
<b>Cam kết cho vay không hủy ngang</b>	<b>32.771</b>	<b>42.497</b>
<b>Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng</b>	<b>546.353</b>	<b>285.180</b>
<b>Bảo lãnh khác</b>	<b>4.342.411</b>	<b>5.610.087</b>
<b>Các cam kết khác</b>	<b>2.553.650</b>	<b>2.559.200</b>
	<b>106.256.560</b>	<b>69.983.717</b>

Người lập:



**ÔNG NGUYỄN CÔNG ANH**

Trưởng phòng  
Kế toán tổng hợp

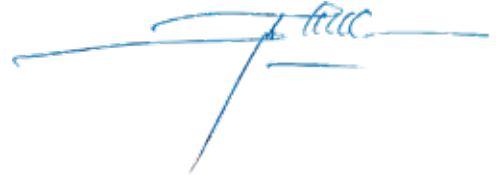
Người kiểm soát:



**ÔNG BÙI QUỐC VIỆT**

Kế toán trưởng

Người phê duyệt



**ÔNG PHẠM DUY HIẾU**

Quyền Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 30 tháng 3 năm 2020

# BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG TÓM TẮT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

	NĂM NAY Triệu đồng	NĂM TRƯỚC Triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	6.492.320	5.455.042
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(4.054.971)	(3.459.480)
<b>Thu nhập lãi thuần</b>	<b>2.437.349</b>	<b>1.995.562</b>
• Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	323.194	443.264
• Chi phí hoạt động dịch vụ	(124.760)	(106.268)
<b>Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>198.434</b>	<b>336.996</b>
<b>Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối</b>	<b>195.817</b>	<b>196.175</b>
<b>Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh</b>	<b>-</b>	<b>3.872</b>
<b>Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư</b>	<b>574.051</b>	<b>372.078</b>
• Thu nhập từ hoạt động khác	315.401	42.448
• Chi phí hoạt động khác	(124.975)	(78.975)
<b>Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động khác</b>	<b>190.426</b>	<b>(36.527)</b>
<b>Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần</b>	<b>22.227</b>	<b>34.086</b>
<b>TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG</b>	<b>3.618.304</b>	<b>2.902.242</b>
• Chi phí cho nhân viên	(870.427)	(789.334)
• Chi phí khấu hao	(86.195)	(76.916)
• Chi phí hoạt động khác	(938.707)	(820.764)
<b>TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG</b>	<b>(1.895.329)</b>	<b>(1.687.014)</b>
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>	<b>1.722.975</b>	<b>1.215.228</b>
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(493.975)	(314.472)
<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>1.229.000</b>	<b>900.756</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(260.045)	(190.879)
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>(260.045)</b>	<b>(190.879)</b>
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>968.955</b>	<b>709.877</b>

Người lập:



**ÔNG NGUYỄN CÔNG ANH**  
Trưởng phòng  
Kế toán tổng hợp

Người kiểm soát:



**ÔNG BÙI QUỐC VIỆT**  
Kế toán trưởng

Người phê duyệt



**ÔNG PHẠM DUY HIẾU**  
Quyền Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 30 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
2019

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG TÓM TẮT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

	<b>NĂM NAY</b> Triệu đồng	<b>NĂM TRƯỚC</b> Triệu đồng
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>		
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	6.674.871	5.591.333
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(3.650.645)	(3.429.826)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	235.514	336.996
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ	775.824	562.911
Thu nhập/(Chi phí) khác	116.343	(15.013)
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	34.847	17.729
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.829.836)	(1.647.638)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(228.438)	(175.267)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và nợ phải trả hoạt động</b>	<b>2.128.480</b>	<b>1.241.225</b>
<b>Những thay đổi về tài sản hoạt động</b>		
(Tăng)/giảm các khoản tiền gửi tại và cho vay các TCTD khác	(2.378.515)	1.517.264
Giảm/(tăng) các khoản về kinh doanh chứng khoán	5.405.114	(3.510.057)
Giảm/(tăng) các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	58.039	(6.093)
Tăng các khoản cho vay khách hàng	(4.491.536)	(4.238.498)
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	(1.130.635)	(603.307)
Giảm/(tăng) khác về tài sản hoạt động	413.848	(931.204)
<b>Những thay đổi về nợ phải trả hoạt động</b>		
(Giảm)/tăng các khoản nợ NHNN Việt Nam	(6.753.044)	6.753.044
Tăng/(giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	7.390.970	(7.486.261)
Tăng tiền gửi của khách hàng	7.048.081	4.386.875
Tăng phát hành giấy tờ có giá	3.248.002	-
Tăng vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	9.960	865.653
(Giảm)/tăng khác về nợ phải trả hoạt động	(168.041)	293.774
<b>Tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động kinh doanh</b>	<b>10.780.723</b>	<b>(1.717.585)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>		
Mua sắm tài sản cố định	(121.258)	(210.012)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	125.233	100
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác (Thu bán, thanh lý công ty con, góp vốn liên doanh, liên kết, các khoản đầu tư dài hạn khác)	-	22.302
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	22.227	12.586
<b>Tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư</b>	<b>26.202</b>	<b>(175.024)</b>

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG TÓM TẮT (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

	NĂM NAY Triệu đồng	NĂM TRƯỚC Triệu đồng
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>		
Tiền chi thanh toán giấy tờ có giá	-	(22.682)
<b>Tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính</b>	<b>-</b>	<b>(22.682)</b>
<b>Tiền thuần trong năm</b>	<b>10.806.925</b>	<b>(1.915.291)</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm</b>	<b>11.290.594</b>	<b>13.205.885</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm</b>	<b>22.097.519</b>	<b>11.290.594</b>

Người lập:



**ÔNG NGUYỄN CÔNG ANH**  
Trưởng phòng  
Kế toán tổng hợp

Người kiểm soát:



**ÔNG BÙI QUỐC VIỆT**  
Kế toán trưởng

Người phê duyệt



**ÔNG PHẠM DUY HIẾU**  
Quyền Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 30 tháng 3 năm 2020

# BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT

**Kính gửi: Các cổ đông**  
**Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình**

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt, được lập ngày 30 tháng 3 năm 2020 và được trình bày từ trang 3 đến trang 8, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất tóm tắt, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình ("Ngân hàng") và công ty con. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hợp nhất này tại báo cáo kiểm toán lập ngày 30 tháng 3 năm 2020. Báo cáo tài chính hợp nhất này và báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo Chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con.

## TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất tóm tắt và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày cho mục đích công khai báo cáo tài chính theo quy định tại Khoản 11, Điều 1, Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2014 sửa đổi bổ sung một số điều khoản của chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007 và hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29 tháng 4 năm 2004.

## TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 - "Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt".



## Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt - được trích từ báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ngân hàng và các công ty con đã được kiểm toán, đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đã được kiểm toán và phù hợp với các quy định tại Khoản 11, Điều 1, Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2014 sửa đổi bổ sung một số điều khoản của chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007 và hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29 tháng 4 năm 2004.

**Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam**



---

**NGUYỄN THÙY DƯƠNG**

Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0893-2018-004-1



---

**VŨ TIẾN DŨNG**

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 3221-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 30 tháng 3 năm 2020

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TÓM TẮT**

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

	<b>SỐ CUỐI NĂM</b> Triệu đồng	<b>SỐ ĐẦU NĂM</b> Triệu đồng
<b>TÀI SẢN</b>		
<b>Tiền mặt</b>	<b>757.147</b>	<b>859.990</b>
<b>Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</b>	<b>6.802.645</b>	<b>2.171.731</b>
<b>Tiền gửi tại và cho vay các tổ chức tín dụng ("TCTD") khác</b>	<b>17.854.550</b>	<b>9.138.882</b>
• Tiền gửi tại các TCTD khác	9.706.163	6.718.744
• Cho vay các TCTD khác	8.148.387	2.420.138
<b>Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác</b>	<b>49.812</b>	<b>107.851</b>
<b>Cho vay khách hàng</b>	<b>56.070.111</b>	<b>51.537.029</b>
• Cho vay khách hàng	56.802.965	52.184.147
• Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(732.854)	(647.118)
<b>Hoạt động mua nợ</b>	<b>151.756</b>	<b>278.331</b>
• Mua nợ	153.234	280.516
• Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ	(1.478)	(2.185)
<b>Chứng khoán đầu tư</b>	<b>16.472.167</b>	<b>21.151.186</b>
• Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	15.009.950	18.420.114
• Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	1.867.538	3.670.500
• Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	(405.321)	(939.428)
<b>Góp vốn, đầu tư dài hạn</b>	<b>268.791</b>	<b>268.791</b>
• Đầu tư dài hạn khác	268.791	268.791
<b>Tài sản cố định</b>	<b>950.242</b>	<b>970.104</b>
• Tài sản cố định hữu hình	574.358	565.012
• Nguyên giá tài sản cố định	1.078.447	1.011.111
• Hao mòn tài sản cố định	(504.089)	(446.099)
• Tài sản cố định vô hình	375.884	405.092
• Nguyên giá tài sản cố định	595.196	598.819
• Hao mòn tài sản cố định	(219.312)	(193.727)
<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>71.227</b>	<b>72.473</b>
• Nguyên giá bất động sản đầu tư	74.030	74.030
• Hao mòn bất động sản đầu tư	(2.803)	(1.557)
<b>Tài sản Có khác</b>	<b>3.108.476</b>	<b>3.441.523</b>
• Các khoản phải thu	1.038.953	1.989.902
• Các khoản lãi, phí phải thu	855.728	1.004.753
• Tài sản Có khác	1.389.566	609.845
• Dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	(175.771)	(162.977)
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>102.556.924</b>	<b>89.997.891</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TÓM TẮT (tiếp theo)**

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

	<b>SỐ CUỐI NĂM</b> Triệu đồng	<b>SỐ ĐẦU NĂM</b> Triệu đồng
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>		
Các khoản nợ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	-	6.753.044
Tiền gửi và vay các TCTD khác	16.734.947	9.343.977
• Tiền gửi của các TCTD khác	8.465.970	4.237.529
• Vay các TCTD khác	8.268.977	5.106.448
Tiền gửi của khách hàng	69.574.328	62.259.884
Vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	1.161.950	1.151.990
Phát hành giấy tờ có giá	5.191.040	1.943.038
Các khoản nợ khác	2.051.880	1.677.213
• Các khoản lãi, phí phải trả	1.545.671	1.065.874
• Các khoản phải trả và công nợ khác	506.209	611.339
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>94.714.145</b>	<b>83.129.146</b>
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		
Vốn	5.714.108	5.320.490
• Vốn điều lệ	5.713.114	5.319.496
• Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định	994	994
Các quỹ	639.633	480.167
Lợi nhuận chưa phân phối	1.489.038	1.068.088
<b>TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>7.842.779</b>	<b>6.868.745</b>
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>102.556.924</b>	<b>89.997.891</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TÓM TẮT (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2019

### CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

	SỐ CUỐI NĂM Triệu đồng	SỐ ĐẦU NĂM Triệu đồng
<b>Cam kết giao dịch hối đoái</b>	<b>98.781.375</b>	<b>61.486.753</b>
• Cam kết mua ngoại tệ	5.589.815	4.285.558
• Cam kết bán ngoại tệ	5.593.406	4.289.057
• Cam kết giao dịch hoán đổi	87.598.154	52.912.138
<b>Cam kết cho vay không hủy ngang</b>	<b>32.771</b>	<b>42.497</b>
<b>Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng</b>	<b>546.353</b>	<b>285.180</b>
<b>Bảo lãnh khác</b>	<b>4.342.411</b>	<b>5.610.087</b>
<b>Các cam kết khác</b>	<b>2.553.650</b>	<b>2.559.200</b>
	<b>106.256.560</b>	<b>69.983.717</b>

Người lập:



**ÔNG NGUYỄN CÔNG ANH**

Trưởng phòng  
Kế toán tổng hợp

Người kiểm soát:



**ÔNG BÙI QUỐC VIỆT**

Kế toán trưởng

Người phê duyệt



**ÔNG PHẠM DUY HIẾU**

Quyền Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 30 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT TÓM TẮT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

	<b>NĂM NAY</b> Triệu đồng	<b>NĂM TRƯỚC</b> Triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	6.525.900	5.478.075
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(4.047.648)	(3.439.575)
<b>Thu nhập lãi thuần</b>	<b>2.478.252</b>	<b>2.038.500</b>
• Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	355.078	467.786
• Chi phí hoạt động dịch vụ	(161.614)	(133.967)
<b>Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>193.464</b>	<b>333.819</b>
<b>Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối</b>	<b>195.817</b>	<b>196.175</b>
<b>Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh</b>	<b>-</b>	<b>8.508</b>
<b>Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư</b>	<b>578.778</b>	<b>372.078</b>
• Thu nhập từ hoạt động khác	315.401	71.484
• Chi phí hoạt động khác	(125.000)	(109.771)
<b>Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động khác</b>	<b>190.401</b>	<b>(38.287)</b>
<b>Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần</b>	<b>2.227</b>	<b>2.086</b>
<b>TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG</b>	<b>3.638.939</b>	<b>2.912.879</b>
• Chi phí cho nhân viên	(877.938)	(795.374)
• Chi phí khấu hao	(87.441)	(76.916)
• Chi phí hoạt động khác	(905.601)	(798.142)
<b>TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG</b>	<b>(1.870.980)</b>	<b>(1.670.432)</b>
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>	<b>1.767.959</b>	<b>1.242.447</b>
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(493.975)	(314.472)
<b>TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>1.273.984</b>	<b>927.975</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(273.309)	(213.068)
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>(273.309)</b>	<b>(213.068)</b>
<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	<b>1.000.675</b>	<b>714.907</b>
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)</b>	<b>1.752</b>	<b>1.205</b>

Người lập:


**ÔNG NGUYỄN CÔNG ANH**Trưởng phòng  
Kế toán tổng hợp

Người kiểm soát:


**ÔNG BÙI QUỐC VIỆT**

Kế toán trưởng

Người phê duyệt


**ÔNG PHẠM DUY HIẾU**

Quyền Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 30 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT TÓM TẮT**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

	<b>NĂM NAY</b> Triệu đồng	<b>NĂM TRƯỚC</b> Triệu đồng
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>		
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	6.708.451	5.621.129
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(3.643.322)	(3.412.480)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	230.544	333.819
Chênh lệch số tiền thực thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ	780.551	567.547
Thu nhập khác	116.318	(16.637)
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	34.847	17.729
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.804.241)	(1.632.525)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(239.297)	(190.506)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và nợ phải trả hoạt động</b>	<b>2.183.851</b>	<b>1.288.076</b>
<b>Những thay đổi về tài sản hoạt động</b>		
(Tăng)/giảm các khoản tiền gửi tại và cho vay các TCTD khác	(2.436.815)	1.557.264
Giảm/(tăng) các khoản về kinh doanh chứng khoán	5.396.214	(3.510.057)
Giảm/(tăng) các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	58.039	(6.093)
Tăng các khoản cho vay khách hàng	(4.491.536)	(4.238.498)
Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	(1.130.635)	(604.057)
Giảm/(tăng) khác về tài sản hoạt động	170.244	(1.020.588)
<b>Những thay đổi về nợ phải trả hoạt động</b>		
(Giảm)/tăng các khoản nợ NHNN Việt Nam	(6.753.044)	6.753.044
Tăng/(giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	7.390.970	(7.486.261)
Tăng tiền gửi của khách hàng	7.314.444	4.362.004
Tăng phát hành giấy tờ có giá	3.248.002	-
Tăng vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	9.960	865.653
(Giảm)/tăng khác về nợ phải trả hoạt động	(158.942)	292.928
Chi từ các quỹ của TCTD	(30)	-
<b>Tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động kinh doanh</b>	<b>10.800.722</b>	<b>(1.746.585)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>		
Mua sắm tài sản cố định	(121.258)	(210.012)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	125.233	100
Tiền thu từ thanh lý bất động sản đầu tư	-	29.000
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	-	22.302
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	2.227	12.586
<b>Tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động đầu tư</b>	<b>6.202</b>	<b>(146.024)</b>

## BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT TÓM TẮT (tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019

	NĂM NAY Triệu đồng	NĂM TRƯỚC Triệu đồng
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>		
Tiền chi thanh toán giấy tờ có giá	-	(22.682)
<b>Tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính</b>	<b>-</b>	<b>(22.682)</b>
<b>Tiền thuần trong năm</b>	<b>10.806.924</b>	<b>(1.915.291)</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm</b>	<b>11.290.603</b>	<b>13.205.894</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm</b>	<b>22.097.527</b>	<b>11.290.603</b>

Người lập:



**ÔNG NGUYỄN CÔNG ANH**

Trưởng phòng  
Kế toán tổng hợp

Người kiểm soát:



**ÔNG BÙI QUỐC VIỆT**

Kế toán trưởng

Người phê duyệt



**ÔNG PHẠM DUY HIẾU**

Quyền Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Ngày 30 tháng 3 năm 2020



## NGÂN HÀNG TMCP AN BÌNH (ABBANK)

---

**Hội sở:** Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Geleximco, Số 36 Hoàng Cầu,  
Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

**Điện thoại:** (84-24) 37 612 888 - **Fax:** (84-24) 35 190 416

**Website:** [www.abbank.vn](http://www.abbank.vn)

**Email:** [dichvukhachhang@abbank.vn](mailto:dichvukhachhang@abbank.vn)

---

**HOTLINE HỖ TRỢ KHÁCH HÀNG 24/7: 1800.1159**